



Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez
Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Nội Vụ: Ô. Giuse Ngô Quang Tuyền
GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Giuse Ng. Thanh. Xuân
GX Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
(832) 260-5016

Tổng Thư Ký: Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin
GX Đức Kitô Ngôi Lời NT - (832) 451-0591

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 1:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả

Lm. Giuse Phan Đình Lộc

Pt. Anthony Tú Nguyễn

Pt. Victor Tú Tăng

Pt. Thomas Thanh Hồ

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075

713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am; 2:00 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ

Lm. Giuse Bùi Phương Tiến

Pt. Vincente Đoàn Hồng Phúc

Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099

281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.

Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.

Lm. Đaminh Nguyễn Trinh Quang, OP.

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086

281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)

CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;

4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.

Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.

Lm. Vincente Nguyễn Hoàng, OP.

Pt. Gioan B. Đào Đình Ân

Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý

6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040

713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm

CN: 9:00 am

Lm. Phaolô Hoàng Lê Phong, SCJ.

1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002

713-659-1561 ext. 134

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật XXXI TN / Lễ Các Thánh - Năm A, Ngày 01-11-2026
*** Kh 7: 2-4, 9-14; * 1Ga 3: 1-3; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Mt 5: 1-12a**
*** Mt 1: 14b, 2: 2b, 8-10; * 1Tx 2: 7b-9, 13; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu 23: 1-12**

SUY NIỆM LỜI CHÚA

CON ĐƯỜNG NÊN THÁNH

Cuộc đời là một hành trình. Hành trình luôn trôi theo dòng thời gian. Thời gian cứ trôi, cuộc sống vẫn cứ tiếp diễn, con người vẫn tồn tại như một hạt cát giữa đại dương mênh mông. Có điều hạt cát thì vô tự, nhưng con người luôn phải đối diện trước biết bao cám dỗ mờ mịt, biết bao công việc khó khăn, biết bao sóng gió nổi trôi. Con người phải vươn lên, phải phấn đấu để vượt thắng những cản trở trên dòng đời. Thế nên, có ai đó nói rằng: “Cuộc sống giống như một con đường, nhưng không luôn luôn thẳng tắp. Để có thể chinh phục được con đường của chính mình, điều quan trọng đầu tiên là ta có biết đứng dậy sau mỗi lần vấp ngã trên chính con đường ấy hay không?”

Quả thực, hành trình cuộc sống dường như không bao giờ có một con đường nào là luôn thẳng tắp, mọi con đường đều sẽ có những ngã rẽ, những góc tối mà ta phải chấp nhận. Cũng không có con đường nào trải đầy hoa hồng để nâng những bước chân ta đi tới, bao giờ cũng thế, nhiều hoa hồng – ắt hẳn phải lắm chông gai; nhưng ta không có quyền bỏ cuộc, vì sống là phải bước đi, hành trình phải đi tới, phải chạy theo dòng chảy của thời gian...

Hôm nay chúng ta mừng kính Chư Thánh Nam Nữ ở trên trời. Họ là những người đã đi qua hành trình cuộc đời này không phải là hành trình đầy hoa hồng mà là hành trình vác thập giá hy sinh. Hành trình của họ lắm chông gai nhưng họ vẫn đi hết hành trình trong niềm trông cậy vào Chúa. Điều quan trọng là họ đã mang trong mình cuộc thương khó của Đức Kitô. Họ vì Chúa để đón nhận mọi hy sinh, mọi gian khổ, mọi gai góc cuộc đời. Họ hiến dâng chính mình để thánh hóa bản thân và tôn vinh Thiên Chúa.

Họ chính là những người đã sống triệt để Tin Mừng. Khuôn mặt của họ được Chúa Giêsu phác thảo qua Hiến Chương Nước Trời. Họ chọn sống nghèo khó để tránh những tham lam bất chính. Họ sống hiền lành để tránh những tranh chấp của cải trần gian. Họ đón nhận mọi sầu khổ vì họ cảm nhận được Lòng Thương Xót Chúa luôn ủi an họ. Họ khao khát sự trọn lành nên họ yêu mến Thiên Chúa trên hết mọi sự. Họ luôn biết xót thương người anh em nên Thiên Chúa cũng yêu mến họ. Họ luôn gìn giữ tâm hồn trong sạch để có thể nhận ra thân xác là đền thờ Thiên Chúa. Cuộc đời họ luôn sống phục vụ và kiến tạo hòa bình. Cho dầu có bị bách hại họ vẫn hân hoan vì phần thưởng của họ thật lớn lao trên quê trời.

Cuộc đời của họ là một cuộc đời đẹp. Đẹp dưới mắt người đời, vì họ luôn sống có mục đích, có ước mơ, có lý tưởng. Họ biết đứng dậy bằng chính đôi chân của mình khi vấp ngã, biết bền lòng và dũng cảm vượt qua những thử thách, khó khăn để vươn lên. Họ dám sống đẹp vì dám hy sinh vì tha nhân mà phục vụ, mà dâng hiến chính bản thân mình.

Những cách sống đẹp ấy rất cần được chúng ta học lại hôm nay. Giữa thế giới đang chối bỏ Thiên Chúa nên cũng khan hiếm những cách sống đẹp để tích đức cho đời sau. Họ không tin Thiên Chúa nên họ chỉ sống cho bản thân. Một thế giới vắng bóng Thiên Chúa nên cũng thiếu tình liên đới sẽ chia với nhau. Con người chỉ ——



CỘNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CỘNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Giuse Phêrô Nguyễn Ngọc Linh
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Linh Hướng: Lm. JB. Trương Hoàng Hải, CSsR.
206-888-0106
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Bà Nguyễn Thị Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TÔNG ĐỒ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngôi Lờ)
713-894-7411

ĐẠO BINH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Hướng: Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Linh Hướng: Lm. Đaminh Trịnh Thế Huy, OP.
713-459-4018
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN DÒNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Anna Trương Nguyễn Yến
832-616-1355

TUYÊN ÚY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624
Lm. Gioan Nguyễn Mạnh Hùng
832-425-5116

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioakim Nguyễn Duy Lộc, C.S.s.R.
832-867-5741

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chủng Viện St. Mary
713-686-4345

biết sống cho bản thân và vì bản thân.

Thế nên là người Kytô hữu chúng ta hãy sống đẹp để làm chứng cho tình yêu của Đức Kytô. Hãy sống bằng một tấm lòng yêu thương như Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn từng viết: “Sống trên đời cần có một tấm lòng. Để làm gì em biết không? Để gió cuốn đi, để gió cuốn đi...”. Gió sẽ cuốn tấm lòng đầy ấp tình yêu thương để gieo vào khắp muôn nơi, để đi đến mọi ngõ ngách cuộc đời, để mang lại hạnh phúc cho những mảnh đời bất hạnh khổ đau.

Khi chúng ta sống đẹp là chúng ta đang xây dựng cho quê hương trần thế này được hạnh phúc, được thăng tiến, đồng thời cũng là tích đức những viên gạch xây dựng ngôi nhà hạnh phúc đời sau.

Xin cho chúng ta biết noi gương các Thánh Nam Nữ luôn sống đẹp lòng Chúa và đẹp lòng mọi người. Đẹp lòng Chúa khi vì Chúa mà đón nhận mọi thập giá Chúa gởi đến. Đẹp lòng mọi người khi biết chu toàn bổn phận nơi gia đình một cách trọn vẹn trong hy sinh phục vụ. Nhất là biết sống đạo yêu thương khi dân thân phục vụ mà không mong đền đáp để giới thiệu cho trần thế nét đẹp của Đạo Thiên Chúa tình thương. Xin Chúa giúp chúng ta nên Thánh trong chính đời sống phục vụ của chúng ta. Amen

Lm. Giuse Tạ Duy Tuyền



CHỈ CÓ MỘT CHA DUY NHẤT

Chỉ có Thiên Chúa là Đấng tối cao và là Cha duy nhất theo đúng nghĩa.

Khi nghe đọc đoạn Tin Mừng của Chúa Nhật hôm nay, nhiều người thấy khó hiểu. Bởi lẽ, sau khi nghe lời Chúa Giê-su: “*Anh em đừng gọi ai dưới đất là thầy, là cha và là người chỉ đạo*”, chúng ta vẫn tiếp tục gọi các linh mục là “cha”. Một số vị linh mục cũng cảm thấy lúng túng trong việc giải thích những lời giáo huấn này của Chúa. Vậy phải hiểu những lời này thế nào?

Thông thường trong cuộc sống, danh xưng nói nên chức vụ hay bổn phận của một người nào đó (cha, thầy, giám đốc, hiệu trưởng...). Danh xưng cũng cho thấy mối tương quan giữa người gọi và người được gọi (ông, bà, chú bác, cô, dì...).

Trong truyền thống Giáo Hội từ rất xa xưa, giáo dân gọi các linh mục là “cha”. Danh xưng này nói nên sự tôn trọng của người tín hữu đối với các linh mục như những người cha thiêng liêng, đồng thời cũng diễn tả sự mạng mà các vị này đảm trách. Tuy vậy, danh xưng “cha” không quy hướng về chính bản thân của vị linh mục. Khái niệm này vừa nói lên thiên chức cao cả của linh mục, vừa nhắc nhở linh mục phải trở nên hình ảnh của Thiên Chúa là Cha theo đúng nghĩa, là Cha duy nhất và là Cha trên trời. Nói cách khác, trong cuộc sống và trong hoạt động mục vụ, linh mục phải phản ánh hình ảnh của Thiên Chúa. Thiên Chúa là đấng vô hình, con người không thể tiếp xúc, nhưng qua sự thánh thiện của một linh mục, người ta có

Ban Điều Hành Bản Tin Dững Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu	713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính	713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ch. Hiền Lê	281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dững Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:
mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung	281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân	281-736-7970 - tanm1000@gmail.com

ĐẶC TRÁCH:

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Gioa Kim Nguyễn Duy Lộc
832-867-5741

PHUNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

GIÁO LÝ

Lm. Đình Văn Nghị, OP
281-999-1672

BÁC ÁI, XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.
Houston, TX 77086

(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẸN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THÂN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIÊN

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston
www.cgvnhouston.org
Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật
nth@nguoinhieu.org
713-870-8955

thể gặp gỡ Thiên Chúa và cảm nhận sự tốt lành của Ngài. Vì vậy, có tác giả đã gọi danh xưng “cha” của các linh mục là danh xưng mang tính “đầu chỉ”, hay danh xưng “Bí Tích”.

Nếu hiểu như thế, thì người cha người mẹ cũng là những người phản ánh hình ảnh của Cha trên trời. Họ có bổn phận thay quyền Thiên Chúa để nuôi dưỡng, giáo dục những đứa trẻ mình sinh ra. Những danh xưng là “cha”, là “thầy”, là “mẹ”, là “người chỉ đạo”, là “bề trên” không phải là một tước hiệu danh dự cho bằng bổn phận. Đó là những danh xưng mang quy hướng về Thiên Chúa, “**Đấng là nguồn mạch mọi danh phận làm cha trên trời dưới đất**” (Ep 3, 14).

Các Bài đọc Lời Chúa hôm nay đều nhấn mạnh tới một chủ đề chính: Chỉ có Thiên Chúa là Đấng tối cao và là Cha duy nhất theo đúng nghĩa. Mọi người phải tuân phục lệnh truyền của Ngài mà đi theo con đường ngay thẳng. Nếu chủ tâm tuân giữ lời dạy của Chúa, họ sẽ được hạnh phúc. Các Tư Tế và các Ngôn Sứ (trong thời Cựu Ước) và các vị lãnh đạo (trong Giáo Hội hôm nay) phải lưu tâm đến việc tôn vinh Chúa, chứ không phải tôn vinh cá nhân mình. Những ai đi trệch đường sẽ chuốc lấy tai họa. Những ai hay vì nể mà vì phạm lệ luật phải gánh chịu những tai ương. Giáo huấn này dựa trên uy quyền độc nhất của Thiên Chúa. Ngài là Cha duy nhất và là chủ lịch sử (Bài đọc I).

Như thế, các Tư Tế, Ngôn Sứ và những người lãnh đạo không được che lấp hình ảnh Thiên Chúa bằng con người của mình. Mọi hoạt động phải giúp tín hữu quy hướng về Chúa, gặp gỡ Ngài để hưởng niềm vui và hạnh phúc. Thánh Phaolô, trong thư gửi giáo dân thành Thêxanôlica, đã nói về những nỗ lực của bản thân trong khi thi hành Sứ Vụ Tông Đồ. Ngài không muốn trở thành gánh nặng cho người khác. Hơn thế, Ngài luôn đối xử hiền hòa dịu dàng như cha mẹ ấp ủ con thơ. Quả thật, đời sống của Ngài đã phản ánh sự tốt lành của Thiên Chúa, Đấng là Cha của mọi người, luôn thể hiện tình thương mến vô bờ với người đau khổ bất hạnh.

Chúa Giêsu đã khẳng định: chỉ có Chúa là Cha duy nhất và chỉ có bản thân Người (Đấng Kitô) là Thầy dạy duy nhất. Người cũng lên án những người chỉ muốn làm cha mà không muốn phục vụ. Đó là những kinh sư và biệt phái. Họ muốn thay thế Thiên Chúa để nhận những lời tôn vinh của con người. Họ nói về Thiên Chúa, nhưng con người đầy tham vọng của họ đã che khuất hình ảnh của Chúa, nên người khác chỉ nhìn thấy họ mà chẳng thấy Chúa đâu.

Lời kết luận của Chúa đã nói lên thân phận của những ai sống kiêu ngạo: “*Ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên*” (c 12). Cuộc sống xung quanh chúng ta đã nhiều lần chứng minh điều đó. Khiêm tốn nhận ra mình còn nhiều thiếu sót, đề từ đó, thành tâm sám hối. Đó chính là điều kiện cần thiết để chúng ta trở nên những người con của Thiên Chúa, **Đấng là Cha duy nhất** luôn yêu thương và gìn giữ chúng ta.

+TGM. Giuse Vũ Văn Thiên



QUYỀN BÌNH ĐẲNG ĐỂ PHỤC VỤ

Lời Chúa hôm nay thật mạnh mẽ, khiến ta bàng hoàng, chới với. Phải chăng Chúa muốn phá đổ tất cả những cơ chế trong xã hội và trong Giáo Hội? Phải chăng tất cả chúng ta đều sai lầm? Có lẽ không nên hiểu theo nghĩa đen của mặt chữ nhưng phải hiểu theo tinh thần.

Qua chân lý: Thiên Chúa là Cha và mọi người là anh em, Chúa muốn dạy ta phải sống những quan hệ với xã hội theo một tinh thần mới gồm 3 khía cạnh sau đây.

1- Mọi người đều bình đẳng. Mọi người bình đẳng trong xã hội vì tất cả đều là người. Là người như nhau nên phải được kính trọng như nhau. Cũng thế, mọi người bình đẳng trước mặt Chúa. Vì mỗi người đều là hình ảnh của Thiên Chúa. Cùng là hình ảnh Thiên Chúa, nên mọi người phải kính trọng nhau. Mọi người đều là con của Cha trên trời và đều là anh em với nhau. Nên mọi người đều phải vâng phục Thiên Chúa và yêu thương anh em chung quanh mình.

2- Chức vị chỉ là một phân công. Một xã hội phải

Đọc tiếp tr. 13



Tiếp kiến chung 21/10/2026

ĐTC Lêô XIV:

Gia đình là “nền tảng của xã hội”

Trong bài Giáo Lý tại buổi Tiếp Kiến Chung sáng thứ Tư ngày 21/10/2026, suy tư về Giáo Huấn của Hiến Chế “*Gaudium et Spes*” về Cộng Đồng Hôn Nhân và Gia Đình, Đức Thánh Cha Lêô XIV nêu bật chức năng xã hội của gia đình—được mô tả là “trường học nhân bản phong phú hơn” và là “nền tảng của xã hội”, đồng thời nhắc nhở tất cả những người có trách nhiệm trong xã hội, đặc biệt trong lĩnh vực chính trị và văn hóa, về bốn phân phái “cộng tác hữu hiệu trong việc thăng tiến hôn nhân và gia đình”.

Trước khi Đức Thánh Cha bắt đầu bài giáo lý, cộng đoàn nghe đoạn thư Thánh Phaolô gửi tín hữu Êphêxô (5, 31-33):

Sách Thánh có lời chép rằng: Chính vì thế, người đàn ông sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai sẽ thành một xương một thịt. Mâu nhiệm này thật là cao cả. Tôi muốn nói về Đức Kitô và Hội Thánh. Vậy mỗi người trong anh em hãy yêu vợ như chính mình, còn vợ thì hãy kính sợ chồng.

Bài giáo lý của Đức Thánh Cha.

Anh chị em thân mến, chào anh chị em và chào mừng anh chị em!

Sau khi trình bày, trong phần thứ nhất, về phẩm giá con người và ơn gọi của con người trong thế giới, Hiến Chế Mục Vụ *Vui Mừng và Hy Vọng* (*Gaudium et spes*) của Công Đồng Vaticanô II đã dành phần thứ hai để xem xét một số vấn đề cấp bách nhất của thời đại, “dưới ánh sáng Tin Mừng và kinh nghiệm nhân loại” (x. GS, 46). Trước hết, văn kiện tập trung vào hôn nhân và gia đình, với xác tín rằng “hạnh phúc của con người cũng như của xã hội nhân loại và Kitô Giáo có liên hệ mật thiết với tình trạng tốt đẹp của cộng đồng hôn nhân và gia đình” (GS, 47).

Sự chung thủy trọn vẹn và bất khả phân ly.

Với mục đích đó, Công Đồng không chỉ tái khẳng định các giá trị và mục đích của hôn nhân, mà còn đề xuất một quan niệm mới mẻ về hôn nhân như là “mối quan hệ mật thiết của đời sống hôn nhân và tình yêu vợ chồng” (GS, 48). Bổ sung cho chiều kích pháp lý của hôn nhân như một khế ước, Công Đồng nhìn nhận nền tảng của sự kết hợp này là “giao ước hôn nhân”, được hiểu là “hành vi nhân linh, qua đó vợ chồng tự hiến cho nhau và đón nhận nhau” (*ibid.*). Sự hiến trao cho nhau giữa người nam và người nữ, nhờ đó “họ không còn là

hai, nhưng chỉ là một xương một thịt” (Mt 19, 6), làm nổi bật đòi hỏi về “lòng chung thủy trọn vẹn” và “sự hợp nhất bất khả phân ly” của đôi vợ chồng. Sự hiến trao ấy được thể hiện cách sống động qua việc sinh sản và giáo dục con cái (x. GS, 48). Là phần chiểu của mâu nhiệm Ba Ngôi Thiên Chúa, tình yêu vợ chồng và tình yêu cha mẹ, nhờ Bí Tích Hôn Phối, được “nâng đỡ và phong phú hóa nhờ sức mạnh cứu chuộc của Đức Kitô”, để vợ chồng có thể yêu thương nhau “như chính Người đã yêu thương Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh” (*ibid.*).

Sinh sản và giáo dục con cái.

Sau khi soi sáng thực tại hôn nhân dưới ánh sáng tình yêu Đức Kitô, Đấng là chân lý của tình yêu nhân loại và thần linh, *Gaudium et spes* hướng sự chú ý đến tình yêu vợ chồng và khả năng sinh hoa kết quả của hôn nhân. Tình yêu vợ chồng không chỉ giới hạn ở sức hấp dẫn tính dục, dù vẫn bao hàm chiều kích này, nhưng còn liên quan đến toàn thể ý chí của đôi vợ chồng, khơi dậy những tình cảm sâu kín trong tâm hồn và biểu lộ qua những tâm tình cũng như cử chỉ âu yếm (x. GS, 49). Tình yêu ấy bao hàm thiện ích của toàn thể con người, cả nam lẫn nữ, vốn bình đẳng về phẩm giá; đồng thời thâm nhập toàn bộ đời sống vợ chồng và được thể hiện qua những hành vi riêng biệt của đời sống hôn nhân (x. *ibid.*). Khi diễn tả tình yêu trọn vẹn giữa hai ngôi vị, sự thân mật đặc biệt của đôi vợ chồng tạo điều kiện thuận lợi cho việc hiến trao cho nhau và làm gia tăng niềm vui chung của họ (x. *ibid.*).

Hơn nữa, khả năng sinh hoa kết quả của tình yêu vợ chồng còn được thể hiện qua việc sinh con, “món quà quý giá nhất của hôn nhân” (GS, 50). Khi truyền sinh và giáo dục sự sống con người, một sự sống không bao giờ được phép loại bỏ, đôi vợ chồng trở

thành “những cộng tác viên của tình yêu Thiên Chúa, Đấng Tạo Hóa, và như những người diễn giải tình yêu ấy” (*ibid.*). Được mời gọi đảm nhận trách nhiệm nhân bản và Kitô Giáo này, vợ chồng phải để cho một phán đoán đúng đắn hướng dẫn mình trong việc cân nhắc thiện ích của bản thân cũng như của những người con đã sinh ra hoặc sẽ chào đời. Xét cho cùng, chính đôi vợ chồng phải đưa ra phán đoán ấy trước mặt Thiên Chúa. Điều này đòi hỏi lương tâm của họ phải phù hợp với luật Thiên Chúa, được Huấn Quyền Hội Thánh giải thích dưới ánh sáng Tin Mừng (x. *ibid.*).

Bảo vệ sự sống.

Việc đề cao sự hiệp thông yêu thương và khả năng sinh sản trong hôn nhân dẫn đến việc Công Đồng bác bỏ khả năng tồn tại “mâu thuẫn thực sự giữa các quy luật của Thiên Chúa liên quan đến việc truyền sinh và những quy luật liên quan đến tình yêu vợ chồng đích thực” (GS, 51). Trái lại, Công Đồng khẳng định rằng khi tìm cách dung hòa tình yêu vợ chồng với việc truyền sinh, cần phải bảo toàn trọn vẹn ý nghĩa của sự trao hiến cho nhau và việc sinh sản con người trong bối cảnh của tình yêu đích thực (*ibid.*). Từ đó, có hai hệ luận: một mặt, “sự sống, một khi đã được thụ thai, phải được bảo vệ hết sức cẩn trọng”, đồng thời phải tránh “việc phá thai cũng như giết trẻ sơ sinh”; mặt khác, “những hành vi đặc thù của đời sống hôn nhân, được thực hiện phù hợp với phẩm giá đích thực của con người, phải được trân trọng hết mực” (*ibid.*).

Vai trò xã hội của gia đình.

Như vậy, giáo huấn của *Gaudium et spes* về cộng đồng hôn nhân và gia đình còn làm nổi bật vai trò xã hội của gia đình, được định nghĩa là “trường học nhân bản phong phú hơn” và là

Đọc tiếp trang 13 —>



Giám mục Phê-rô Nguyễn Văn Viên

(Tiếp theo BTDL/CN-30TN)

4. THEO ĐƯỜNG KIẾN TOÀN TỰ DO CỦA ĐỨC GIÊSU.

4.1 Đức Giêsu – Đường Kiến Toàn Tự Do.

Trước khi bước vào cuộc khổ nạn, trả lời câu hỏi của ông Tôma về đường đến nơi Người sẽ đến, Đức Giêsu khẳng định: *"Chính Thầy là con đường"* (Ga 14, 6). Những trình bày trên đây cho phép chúng ta hiểu rằng Đường của Đức Giêsu là Đường Kiến Toàn Tự Do. Quả thật, Thiên Chúa ban tặng cho con người sự tự do gắn liền với phẩm giá và bản tính của con người. Tuy nhiên, vì tội lỗi, tự do con người bị tổn thương, khiến con người không thể tự sức mình đạt tới sự tự do viên mãn. Cụ thể là con người thường thực thi tự do của mình cách lệch lạc theo những nẻo đường thế gian. Đó là lý do tại sao Đức Giêsu đã đến thế gian theo thánh ý Chúa Cha để kiến tạo toàn tự do của con người và đã thể hiện tự do của Người một cách hoàn hảo nhất, đó là tự do trong sự vâng phục Chúa Cha và thực thi thánh ý Người.

Lời rao giảng cũng như việc làm của Đức Giêsu minh chứng rằng Người là Đường Kiến Toàn Tự Do và Người mời gọi mọi người hãy đi trên Đường của Người để đến với Thiên Chúa, đến với nhau và đến với muôn vật muôn loài trong thế giới thụ tạo. Người không chỉ là người chỉ đường hay dẫn đường mà chính là Đường; Người không chỉ dạy con người cách thức thoát khỏi ách nô lệ và sự chết mà chính Người giải thoát con người khỏi ách nô lệ và sự chết. Ai đến với Người, đi với Người và thực thi huấn lệnh Người thì được hưởng sự tự do mà thế gian không thể ban tặng. Đường của Đức Giêsu cũng chính là lối sống của Người, lối sống mà Người mời gọi mọi người hãy theo đuổi để được hiệp thông với Ba Ngôi

Thiên Chúa trong sự sống vĩnh cửu.

Đức Giêsu kiến tạo toàn tự do của con người trong Chúa Thánh Thần. Nhờ đó, con người biết ý thức về sự hiện diện và hoạt động của Chúa Thánh Thần, nhận ra những dấu chỉ về sự hoạt động của Người và hành động theo những dấu chỉ đó cách trung tín nhất. Chính Chúa Thánh Thần luôn hiện diện và hoạt động cùng với Đức Giêsu theo thánh ý Chúa Cha. Nói cách khác, ở đâu có Đức Giêsu, ở đó có Chúa Thánh Thần và ở đâu có Chúa Thánh Thần, ở đó Lời Thiên Chúa được đón nhận, thánh ý Thiên Chúa được thực hiện, tự do đích thực được tỏ bày và sự sống Thiên Chúa được thông ban cho con người. Nhờ đó, con người có thể diễn tả phẩm giá cao quý của mình cách xứng hợp nhất.

Trong gia đình nhân loại, tự do của con người nhiều khi bị xâm phạm và suy giảm nghiêm trọng. Công Đồng Vatican II khẳng định: *"Sự tự do của con người nhiều lúc suy giảm đi, một khi con người rơi vào cảnh quá cùng cực, cũng như tự do ấy bị hạ giá một khi buông thả theo những dễ dãi quá mức trong cuộc sống, con người dường như tự khép mình trong thứ lâu đài cô đơn ngà ngọc"* (GS 31). Trong Thông Điệp 'Đấng Cứu Chuộc Con Người' (*Redemptor Hominis*, 1979), Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II viết: *"Sau hai ngàn năm, chúng ta vẫn nhìn nhận Đức Kitô là Đấng mạng đến cho con người sự tự do đặt nền tảng trên chân lý; Người giải thoát con người khỏi tất cả những gì làm hạn chế, làm suy giảm và như thế cắt đứt tự do ấy ngay từ cội rễ của nó trong tâm hồn, trái tim và lương tâm con người"* (Pope John Paul II, *Redemptor Hominis* 12). Nhờ Đức Giêsu giải thoát, con người ý thức sâu sắc hơn về thân phận mỏng giòn, yếu đuối của mình và cộng tác với Người để mọi tư tưởng, lời nói và việc làm luôn phù hợp với thánh ý Thiên Chúa.

ĐỨC GIÊSU KITÔ

- ĐƯỜNG KIẾN TOÀN TỰ DO

WHD (10/9/2026) – Bài viết 'Đức Giêsu Kitô – Đường Kiến Toàn Tự Do' gồm bốn đề mục chính sau đây: (1) Khái Niệm Tự Do, (2) Tự Do Trong Cựu Ước, (3) Tự Do Trong Tân Ước và (4) Theo Đường Kiến Toàn Tự Do Của Đức Giêsu. Việc tìm hiểu chủ đề tự do dưới nhãn quan Kitô Giáo giúp chúng ta hiểu biết hơn về tầm quan trọng của tự do đối với mỗi cá nhân, các cộng đoàn cũng như toàn thể gia đình nhân loại. Việc ý thức đầy đủ hơn về tự do và cách thực thi tự do có trách nhiệm sẽ góp phần quan trọng vào sự phát triển con người toàn diện. Đồng thời, điều đó cũng giúp con người biết góp phần xây dựng ngôi nhà chung của gia đình nhân loại.

Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo khẳng định: *"Bao lâu chưa dứt khoát gắn chặt vào Thiên Chúa là sự thiện hảo tối hậu của mình, thì tự do còn bao hàm khả năng chọn lựa giữa thiện và ác; do đó, con người có thể tiến tới trên đường hoàn thiện hoặc thoái lui và phạm tội. Tự do là đặc tính của hành vi nhân linh. Vì có tự do, nên con người được khen ngợi hay bị chê trách, có công hay có tội"* (GLGHCG 1732). Cũng theo Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo: *"Càng làm điều thiện, con người càng trở nên tự do. Chỉ có tự do đích thực khi con người phục vụ cho điều thiện và công bằng. Khi bất tuân ý Chúa và chọn điều ác, con người lạm dụng tự do và trở nên nô lệ tội lỗi"* (GLGHCG 1733). Như vậy, càng làm điều thiện, con người càng sống phù hợp với phẩm giá cao quý của mình là được dựng nên theo hình ảnh Thiên Chúa và được sống trong ánh sáng của Người.

Đức Giêsu là Ánh Sáng đến trần gian để giải thoát con người khỏi ách nô lệ tội lỗi và đem lại cho con người tự do đích thực. Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II viết: *"Đức Kitô cứu chuộc chúng ta! Điều đó có nghĩa là Người đã ban cho chúng ta khả năng sống trọn vẹn chân lý về chính con người mình"* (Pope John Paul II, *Veritatis Splendor* 103). Do đó, mọi người được mời gọi hướng về Đức Giêsu, đi trên Đường Kiến Toàn Tự Do của Người để đến với Thiên Chúa, đến với anh chị em và đến với muôn vật muôn loài. Trong mọi hoàn cảnh, con người được mời gọi ý thức hơn về sự tự do của bản thân, đồng thời hướng về Đức Giêsu là Sự Thật viên mãn, Sự Thật giải thoát con người và làm cho con người được lớn lên trong tự do đích thực.

Sứ mệnh chính yếu của Đức Giêsu trong hành trình trần thế không phải là thay đổi các cơ cấu xã hội

Đọc tiếp trang 10 →

HƯỚNG VỀ ĐỨC KITÔ

Lm. Micae Trần Đình Quảng



Lm. Micae Trần Đình Quảng

(Tiếp theo BTDL/CN-30TN)

III. LẮNG NGHE LỜI CHÚA.

Nói về các thần dân ngoại, tác giả Thánh Vịnh đã có những lời châm biếm như sau: “Miệng có đó, nhưng chúng không nói” (Tv 115, 5). Không nói, vì theo Phaolô, các thần đó chỉ là những “ngẫu tượng câm” (1Cr 12, 2), do tâm trí và bàn tay con người nhào nặn. Thiên Chúa chúng ta thì khác. Một trong những nét đặc sắc nhất của Thiên Chúa trong mạc khải Kinh Thánh là: Ngài nói với con người. Cũng như một trong những kinh nghiệm tôn giáo nổi bật nhất nơi Israel là kinh nghiệm gặp gỡ một Thiên Chúa nói. Một đàn ông, người Do Thái tự hào khi so sánh sự cao cả của một Thiên Chúa nói với những thần câm của dân ngoại, đàn ông khác, họ ý thức rằng sự im lặng của Thiên Chúa là hình phạt lớn nhất dành cho họ. Là vì, lời Chúa chứa đựng lời hứa cứu độ. Người ta tìm được ở đó không những ánh sáng, chỉ dẫn, nâng đỡ, mà cả bảo chứng của sự cứu độ. Cho nên, nếu Thiên Chúa im lặng, không nói, tức là Ngài đoạn tuyệt với họ, có nghĩa là phạt họ, và họ cảm thấy như phải xuống mồ.

Trong Cựu Ước, Thiên Chúa nói trực tiếp với một số người đặc tuyển là các Ngôn Sứ và, qua họ, Ngài nói với dân Ngài và với mọi người. Nhưng đến thời sau hết, thời Tân Ước, Ngài nói với ta nơi một Người Con (x.Dt 1, 2). Người Con này là Đức Giêsu, Lời Thiên Chúa nhập thể.

Có nói thì phải có nghe. Thiên Chúa nói thì con người phải nghe, (cũng như con người nói thì Thiên Chúa vẫn nghe, x.Tv 114, 1-2). Nghe là cách đáp ứng cơ bản nhất với một Thiên Chúa nói.

Chúng ta thử suy nghĩ về điều đó trong bài này.

1. “Hãy nghe”.

* Kết thúc dụ ngôn người gieo giống, Đức Giêsu nói: “Ai có tai thì hãy nghe” (Mt 13, 9). Rồi khi giải thích cho các môn đệ ý nghĩa của dụ ngôn này, Ngài bắt đầu bằng những chữ: “Vậy anh em hãy nghe” (Mt 13, 18). Những lời trên làm vang vọng lời Thiên Chúa kêu gọi Israel, bằng bạc trọng Cựu Ước, nhất là trong sách Lê Luật và Ngôn Sứ: “Hãy nghe, hỡi Israel” (shema Israel).

Trong điển từ thứ hai của Môsê (trong sách Đệ Nhị Luật), chúng ta đếm được 4 lần Môsê nhắc cho Israel hãy nghe. Nhắc, vì nội dung quan trọng của những lời sắp nói cần được lưu ý: “Hỡi Israel, hãy nghe Thánh Chỉ và quyết định mà hôm nay tôi nói cho anh em nghe. Anh em phải học cho biết những điều ấy và lo đem ra thi hành” (Đnl 5, 1tt). “Nghe đây, hỡi Israel, Đức Chúa Thiên Chúa chúng ta là Đức Chúa duy nhất. Hãy yêu mến Đức Chúa Thiên Chúa của anh em hết lòng hết dạ, hết sức lực anh em (Chúng ta biết: khi trả lời cho một luật sĩ hỏi: “Thưa Thầy, trong sách Luật Môsê, điều răn nào là điều răn lớn nhất”, Đức Giêsu đã trích câu Đệ Nhị Luật trên đây, mà Ngài coi là giới răn lớn nhất, giới răn đệ nhất, x.Mt 22, 37-38) ” Những lời tôi truyền cho anh em hôm nay, anh em phải ghi tạc vào lòng. Anh em phải lặp lại những lời ấy cho con cái, phải nói lại cho chúng, lúc ngồi trong nhà cũng như lúc đi đường, khi đi ngủ cũng như khi thức dậy” (Đnl 6, 3-7).

Những lời trên đây, trước hết, quan trọng cho Israel. Cùng với vài câu tiếp theo (hết câu 12), chúng làm thành một Kinh Nguyên rất quen thuộc (kinh Shema Israel), được người Do Thái đọc 3 lần mỗi ngày, nhất là buổi sáng. Lời kinh nói lên những thái độ chủ yếu của một tín hữu Do Thái: tuyên xưng một Thiên Chúa độc nhất, yêu mến Thiên Chúa, nhớ lại Giao Ước.

Đây cũng phải là thái độ của người Kitô hữu chúng ta. Có thể vì dễ nhắc cho ta khỏi quên những điều ấy mà Phụng Vụ đọc cho ta nghe những câu trên trong phần lời Chúa của Kinh Tội mỗi thứ Bảy (theo lịch Do Thái và Phụng Vụ thì đã thuộc Chúa Nhật). Và phải chăng vì yêu mến Thiên Chúa là luật lớn nhất nên nó được nhắc đến

mỗi ngày thứ nhất là ngày quan trọng hơn hết trong tuần? Nhắc, để chúng ta thi hành việc yêu mến Chúa một cách cụ thể trong ngày đó, là tham dự nghi lễ tôn kính Chúa, chứ không tôn kính các thần nào khác, như chính Sách Đệ Nhị Luật đã chỉ thị (x.Đnl 6, 14-15).

Cho nên, “Hãy nghe” là mệnh lệnh Chúa truyền cho Israel ngày xưa qua miệng Môsê, mà cũng là mệnh lệnh Chúa truyền cho ta hôm nay qua Giáo Hội.

* Trong sách các Vua, ta được đọc một bản văn rất có ý nghĩa, cho thấy ý muốn của Thiên Chúa đòi chúng ta phải có một thái độ căn bản là biết nghe. Ngày ấy, Salomon nội ngôi Đavít, còn nhỏ tuổi, chưa biết ngó ra lối vào (tức cách xử sự và cai trị), nói chỉ đến tiếng tăm danh vọng thường được gán cho ông. Ông đi hành hương Gabaon, dâng lễ tế trên bàn thờ Giavê. Đêm đến, Thiên Chúa hiện ra với ông trong mộng và bảo: “Người cứ xin đi, Ta sẽ ban cho”. Salomon thưa: “Chính Ngài đã lấy lòng nhân hậu lớn lao mà xử với tôi tớ Chúa là Đavít, thân phụ con. Chúa đã duy trì lòng nhân hậu lớn lao ấy với người. Chúa đã đặt tôi tớ Chúa đây lên ngôi kế vị Đavít, thân phụ con, mặc dầu con chỉ là một thanh niên bé nhỏ”. Sau khi kể lễ khúc nôi, Salomon mới xin. Xin gì? Ông không xin sống lâu giàu bền, không xin chiến thắng quân thù. Ông xin một điều rất lạ, hầu chắc không ai ngờ tới: “Xin ban cho tôi tớ Chúa đây một tâm hồn biết lắng nghe” (1V 3, 5tt).

Biết bao lần trong đời ta cũng xin Chúa ban cho mình điều này điều nọ. Nhưng thử nghĩ lại những gì mình đã xin coi. Thường ra, chúng tẹp nhẹp, chỉ nhằm những nhu cầu nhất thời của riêng mình. Chúng ta không biết xin điều cơ bản như Salomon đã làm. Ông là vua, là cha mẹ của trăm họ, tiếp quyền các Thẩm phán ngày trước. Điều ông xin liên hệ đến nhiệm vụ quan trọng ấy, tức xin cho mình biết nghe theo tiếng lương tri phán đoán, và chắc hẳn nghe theo tiếng Thiên Chúa nữa.

Lời xin ấy làm đẹp lòng Thiên Chúa. Chính Ngài cho hay một tâm hồn biết nghe sẽ có được hiệu quả nào, qua lời Ngài nói với Salomon: “Bởi vì ngươi đã xin điều đó. xin cho được tài phân biệt để xét xử, thì này, Ta làm theo như lời ngươi: Ta ban cho ngươi tâm hồn khôn ngoan minh mẫn” (1V 3, 11-12).

Ai nấy đều biết chuyện Salomon khôn ngoan khi phân xử vụ hai người đàn bà cùng nhận một đứa trẻ sơ sinh làm con mình. Ai nấy cũng biết chuyện Nữ Hoàng Saba tận phương Nam đã đến nghe sự khôn ngoan của ông, điều mà Đức Giêsu sẽ nhắc lại (x.Mt 12, 42tt). Nhưng đó là lúc tâm hồn ông chưa bị đóng đầy mỡ (Tv 119, 70). Lòng mà đóng đầy mỡ thì không còn vui khoái với chỉ thị của Thiên Chúa. Sau này, ông không biết nghe tiếng Chúa nữa, vợ con cung tần mỹ nữ dìm dề. Có lẽ Salomon là ông vua trong Kinh Thánh tung bừng nhất về khoản này. Ông đã mê gái mà thờ quây (x.IV 11, 1tt).

Phần chúng ta, muốn được khôn ngoan mình hẳn, tiền văn cũng phải có một tâm hồn biết nghe: nghe tiếng lương tâm, nghe lời dạy khôn, nghe Bê Trên, nghe lời Thiên Chúa.

* Chúa nói với ta ở đâu để ta có thể nghe? Chủ yếu là trong Kinh Thánh, đặc biệt khi lời Kinh Thánh được công bố trong Phụng Vụ. Tất nhiên, khi đọc Kinh Thánh một mình, ta cũng bắt gặp Thiên Chúa nói với ta. Nhưng trong Phụng Vụ, nơi dân Chúa được lời Chúa quy tụ, Thiên Chúa nói với chúng ta trong tư thế một cộng đồng. Đọc riêng Kinh Thánh là một hành vi cá nhân. Nghe công bố lời Chúa là một hành vi cộng đồng, một nghi thức, đưa ta vào Giao Ước, hội nhập vào Dân Chúa, vào lịch sử cứu độ.

Được công bố trong cử hành Phụng Vụ, lời Chúa như chiếm lĩnh tất cả con người của ta. Nó rót vào tai ta (Dĩ nhiên phải đọc thể nào cho lọt tai, cho thấy đó là lời Chúa. Và cần có bầu khí thinh lặng để nghe). Nó lôi kéo đôi mắt ta hướng về tuyên đài. Từng lời từng lời thấm nhiễm trí óc, đánh động con tim.

Chưa hết. Cả môi miệng cũng không được nghỉ ngơi. (Đọc Kinh Thánh hay một cuốn sách nào đó một mình, thì môi miệng thường nghỉ ngơi. Chúng ta đọc bằng mắt chứ đâu có đọc bằng miệng, như kiểu trẻ con ê a học bài. Đây là chuyện bình thường, nhưng lại là một sự lạ thời Thánh Augustinô. Thuở ấy, một kẻ đọc sách mà không phát âm inh ỏi là một hiện tượng phi thường. Thánh Ambrosiô là một hiện tượng như thế. Augustinô được trông thấy Ambrosiô xem sách, lấy làm ngạc nhiên hết sức, lấy làm thắc mắc mãi không thôi, bèn ghi vào tập Confessions như sau: “Khi Ngài

xem sách, mắt Ngài lướt trên các hàng chữ, nhưng tiếng nói và miệng lưỡi của Ngài lại nghỉ ngơi. Tại sao Ngài lại làm như vậy?”. Đối với lời Chúa, có khi môi miệng không được nghỉ ngơi, nhất là khi lời Chúa được công bố trong Phụng Vụ. Môi miệng phải làm việc vì phải ăn lời Chúa. Có chuyện này nữa sao? Trong một thị kiên, Êdékien được Thiên Chúa dạy: “Hãy mở miệng ra mà ăn cái Ta sắp ban cho ngươi”. Êdékien đã ăn quyền sách, và nó ngọt như mật ong nơi miệng ông (Êd 2, 8-3, 3). Phụng Vụ cũng kêu mời ta ăn lời Chúa, lấy lời Chúa làm lương thực nuôi sống. Muốn thế, ta phải nhai đi nhai lại, nghiền ngẫm lời, để thường thức hương ngon vị ngọt và rút lấy chất bổ dưỡng. Lời Chúa mà ta nhai đi nhai lại chính là Thánh Vịnh đáp ca, liên ý với nội dung của bài đọc Sách Thánh. Sự nghiền ngẫm này giúp cho lời Chúa ghi sâu vào tâm hồn ta. Thánh Vịnh này cũng còn là cách đọc đảo đáp lại lời Chúa, dùng ngay lời Chúa mà đáp lại.

Ngoài ra, còn có những lúc thinh lặng (Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma, số 23, nhắc giữ thinh lặng sau bài đọc, để suy gẫm vấn tất những gì đã nghe. Sự thinh lặng này là thành phần của cử hành), bài diễn giảng, các huấn dụ văn, các lời nguyện, các bài hát, đáng điệu cử chỉ của thân xác: tất cả giúp cho lời Chúa có khả năng tác động trên cả cộng đoàn và từng người.

Nghe lời Chúa theo cung cách ấy, trong bầu khí ấy, với hiệu quả ấy, lại chẳng đáng quan tâm hay sao?

* Nghe là bước đầu phải có trước một Thiên Chúa nói. Tuy vậy, có thể có những cách đáp ứng như sau:

Có người không nghe. Vì sao? Vì có chấp trong tội, bởi lời Chúa nói thường có liên can với tội lỗi người ta. Ngay từ lúc khởi nguyên, Adam, sau khi phạm tội, đã lẩn trốn Thiên Chúa, không muốn nghe tiếng Ngài, nên Ngài đã phải gọi: “Ngươi ở đâu?” (St 3, 9). Khi phạm tội rồi, tất cả những gì trước đó thấy rất rõ, nghe rất rõ, đều tan biến (Julien Green). Không nghe vì không muốn vâng lời, nếu xét theo nguyên ngữ (Động từ *shema* vừa có nghĩa là nghe, vừa có nghĩa là vâng lời. Hãy xem cách Phaolô dùng 2 từ vâng lời và không vâng lời để chỉ thái độ nghe hay không nghe: “Cũng như vì một người duy nhất đã không vâng lời Thiên Chúa, mà muôn người thành tội nhân, thì nhờ một người duy nhất

đã vâng lời Thiên Chúa, muôn người cũng sẽ thành người công chính” (Rm 5, 19). Không vâng lời có nghĩa là “ở ngoài việc nghe” (*parakoè*). Vâng lời có nghĩa là “ở dưới việc nghe” (*upakoè*). Như vậy, không vâng lời là đặt mình ở ngoài khu vực nghe, nơi người ta không nghe thấy gì nữa. Ngược lại, vâng lời là đặt mình dưới máy khuếch đại lời Thiên Chúa). Người không nghe Chúa thì Chúa cũng không nghe họ. Và chính lời Chúa sẽ phán xét họ trong ngày sau hết (x.Ga 12, 48).

Có người khác nghe mà lơ đãng, nghe tai này ra tai nọ, nghe như nước đổ đầu vịt. Bởi lòng trí họ còn đang bận bịu trăm công nghìn chuyện. Có nghe cũng như không. Tâm hồn họ như bụi gai bóp nghẹt lời Chúa (x.Mt 13, 22).

Còn người biết nghe thì sao? Cho dù chú ý nghe, nhưng nghe suông mà thôi chưa đủ. Còn phải giữ lời, thực hành lời nữa. Trong Phúc Âm, Chúa rất nhấn mạnh việc thực hành này. Trong dụ ngôn hạt giống, ta thấy lời Chúa được đón nhận bằng những cách thức khác nhau. Tất cả đều nghe, nhưng chỉ những kẻ hiểu, thực sự đón nhận hoặc giữ lời đó (3 kiểu nói đồng nghĩa), mới thấy lời Chúa sinh hoa trái nơi họ. Cuối bài giảng trên núi, khi vừa công bố Luật mới, Đức Giêsu đối chiếu số phận của người nghe lời mà đem ra thực hành, với số phận của người nghe lời mà không đem ra thực hành: một bên thì giống như ngôi nhà được xây trên đá, bên kia thì xây trên cát (x.Mt 7, 24-27).

Thánh Giacôbê dùng một hình ảnh so sánh khá ngộ: “Ai lắng nghe lời Chúa mà không thực hành, thì giống như người soi gương thấy khuôn mặt tự nhiên của mình. Người ấy soi gương rồi đi, và quên ngay không nhớ mặt mình thế nào” (Gc 1, 22-24). Soi gương là muốn nhìn mình cho kỹ, cho rõ, xem có gì lỗi thì lau, thì sửa. Thế mà có người soi gương, thấy có những cái phải lau, phải sửa, nhưng bỏ gương ra thì lại quên phết việc đó. Lơ đãng đến thế là cùng. Người lơ đãng đó chính là người tín hữu để lời Chúa tra xét mình, thấy mình có lỗi này lỗi nọ, nhưng nghe lời Chúa xong, lại không một chút quan tâm sửa mình.

Nghe và giữ lời Chúa sẽ đem lại kết quả ra sao? Đó là một người có phúc (Lc 11, 28), là anh chị em với Chúa (Lc 8, 21), được Chúa Cha yêu

mền và đặt làm chỗ ở của Ngài (Ga 14, 23). Người đó sẽ không phải chết (Ga 8, 51), nhưng được sống đời đời (Ga 5, 24). Tất cả chỉ vì đã nghe và thực hành lời của Chúa Cha là chính sự thật.

2. “Xin Ngài phán, vì tôi tớ Ngài đang lắng nghe” (1Sm 3, 10)

Thiên Chúa nói với ta, ban cho ta lời Ngài, cho ta được “thường thức lời tốt đẹp của Ngài” (Dt 6, 5). Nhưng hương vị của lời Chúa không phải bao giờ cũng cảm thấy, không phải môi miệng nào cũng cảm thấy. Cũng như manna trong sa mạc ngày xưa, hoặc như Thánh Thể ngày nay, ăn riết có thể đâm chán. Nói về việc tìm kiếm sự khôn ngoan, Thánh Bênađô bảo: Phải làm cho sự khôn ngoan đầy lòng dạ và tâm trí. Nhưng Ngài cũng lưu ý: đây, nhưng không tràn, không ứ, để khỏi mữa ra. Thánh nhân viết: “Bạn tìm thấy sự khôn ngoan, tức là bạn thực sự tìm thấy mật ong. Nhưng đừng ăn nó nhiều quá, để không mữa nó ra và bị phát ngáy”. Có thể áp dụng điều trên đây vào việc nghe hay đọc lời Chúa. Sao cho đủ liều lượng mà vẫn còn thấy thèm, thấy đói. Chán ngấy như thế nào thì kinh nghiệm của Israel còn sờ sờ ra đó. Họ chán cái thứ manna nhợt nhạt không mùi vị mà ngày nào cũng phải dùng. Thế nên, để khỏi rơi vào tình trạng này, phải có sự chuẩn bị, phải có tâm hồn sẵn sàng. Thế nào là chuẩn bị, sẵn sàng?

* Có đôi tai đức tin. Muốn nghe phải có tai. Tai xác thịt là để nghe lời của con người. Nhưng để nghe lời Chúa, phải có tai đức tin kia, vì đây là lời của Thánh Thần. Chính đức tin mở tai chúng ta ra để nghe lời Chúa. “Lời đó tác động nơi anh em là những tín hữu” (1Tx 2, 13). Không có đức tin, người ta vẫn có thể nghe hay đọc lời Chúa như bất cứ lời nào hay sách nào. Nghe như thế là để biết, để tìm hiểu. Có thể để tìm một nguyên tắc tương tự như nguyên tắc của đời sống luân lý. Hoặc tệ hơn, nghe nhằm tìm cách phản bác. Không có đức tin, phản bác cũng dễ lắm, vì nhiều lời Chúa quả là khó nghe với đôi tai xác thịt. Luther bảo: “Quả thực lời Thiên Chúa có đến thì lại ngược với cảm quan và ước vọng của ta” (Vere verbum Dei, si venit, venit contra sensum et votum nostrum). Đâu cần đợi tới ngày nay. Hỡi Đức Giêsu đích thân giảng dạy cũng đã từng xảy ra như thế. Chúng ta có thể thấy, chẳng hạn, khi Chúa giảng về bánh ban sự sống, dân chúng, thậm

chí một số môn đệ, đã phản ứng ra sao.

Có lần nói về các chiên của mình, Chúa bảo: “Chúng sẽ nghe tiếng tôi” (Ga 10, 16). Những kẻ không có đức tin, những người ngoài đàn chiên, nghe lời Chúa thì chỉ nghe có những lời. Riêng chiên mới nhận ra đó là tiếng của Chúa, nhận ra người nói là ai. Lời và tiếng không giống nhau. Lời diễn tả ý tưởng. Tiếng cho ta biết người. Lời của Kinh Thánh có thể đem sánh với lời của con người, vì cũng chỉ là hình thức chuyển tải ý tưởng. Tiếng của Kinh Thánh thì không thể đem sánh, vì là tiếng của Chúa (x. Ga 6, 52. 66).

Dưới ánh sáng đức tin, Kinh Thánh trở nên có một ý nghĩa khác hẳn với mọi sách khác. So với Kinh Thánh, có thể có những tác phẩm hay hơn, những tư tưởng sâu sắc hơn. Hoặc cứ cho rằng Kinh Thánh hay hơn hết đi nữa, nếu nó chỉ như một cuốn sách dạy đạo, thì có hay mấy, đọc mãi cũng nhàm. Hội được ý nghĩa, nguyên tắc trong sách rồi, hơi đâu mà đọc lại, hững đầu mà nghe thêm? Tương tự đã ép lấy nước mía để uống, thì vứt bã đi. Cùng lắm lâu lâu đọc lại, nghe lại, để nhớ, thể thôi. Sách nào cũng vậy, dù thâm thúy, được ưa chuộng, chỉ chịu được vô số lần đọc của những thể hệ khác nhau, đâu chịu được vô số lần đọc của một người.

Nhưng một cuốn sách như Kinh Thánh, đối với người nghe hay đọc bằng đức tin, lại khác hẳn. Lời trong đó có một ý nghĩa màu nhiệm, luôn mới mẻ và hiện tại, vì gắn chặt với tiếng. Đây là tiếng của Chúa đang hiện diện và nói cho mọi người, cho từng người, trong mọi tình huống của ngày hôm nay. Muốn nghe được tiếng Chúa là phải tìm đến Kinh Thánh. Cũng như muốn tìm hương vị của trái chuối, người ta không thể ép lấy nước chuối, như kiểu ép nước mía rồi thải bã, nhưng phải ăn chính trái chuối.

Vậy một tâm hồn sẵn sàng trước hết phải là một tâm hồn tín. Phải có đôi tai đức tin để nhận ra tiếng nói của Chúa. Chỉ có nó mới làm cho ta tiếp xúc được với Ngài. Và khi nghe được tiếng của Chúa, tiếp xúc với Ngài, ta mới thấy lời Chúa là lời nói với mình. Mỗi con chiên sẽ được gọi đích danh và được tiếp xúc riêng biệt. Bấy giờ sẽ có đối thoại, như Chúa Phục Sinh gọi tên Maria Mađalêna, và cô đáp lại: “Rabboni”. Đáp, vì đã nhận ra tiếng

Chúa gọi mình.

* Ngoài ra, cần nghe lời Chúa với tâm lòng tôn kính, đơn sơ, ngoan ngoãn, rộng mở, yêu mến, khao khát nghe để tìm ơn cứu độ. Thể hiện những thái độ trên đặc biệt đối với những lời Phúc Âm. Truyền thống các hiền nhân, nhọ gia khi đọc hay nghe những tác phẩm thể tục đáng trân trọng, vẫn dành cho chúng một sự tôn kính đặc biệt. (Platon khi đọc sách thánh hiện thì đốt hương trầm. Đời Lê, có lần tại Bắc Kinh, vị đại sứ của ta tặng một bài thơ cho vị đại sứ Triều Tiên. Ông này gửi thư cảm ơn, có câu: “Rửa tay xong mới mở ra ngâm đọc, cảm thấy rằng và má tự nhiên phát ra mùi hương thơm”. Nói về bài phú Xích Bích của thi sĩ Trung Quốc là Tô Đông Pha, ông Nguyễn Hiền Lê bảo: “đọc lên thấy thơm tho cả miệng lưỡi”). Đối với sách thường còn vậy, huống hồ là đối với Sách Thánh. Phải có thái độ tôn kính khi đọc hay nghe đọc. Rằng, má hay miệng lưỡi của chúng ta chắc chắn cũng toát ra mùi hương, còn thơm hơn nhiều.

Giáo Hội dạy ta một cách tôn kính khi nghe công bố Phúc Âm trong Phụng Vụ. Theo tập quán xưa, sách Phúc Âm là sách riêng, không chung với sách các bài đọc khác. Có cung nghinh, có hương nến, trịnh trọng. Người công bố là linh mục hay phó tế. Làm đầu Thánh Giá. Hôn sách. Phía người nghe cũng tỏ thái độ tôn kính, cụ thể là đứng nghiêm trang, hướng về tuyên đài. Mong rằng chúng ta luôn giữ đúng cung cách ấy, bày tỏ lòng tôn kính thực sự đối với lời Chúa, và không chỉ khi nghe công bố trong Phụng Vụ mà thôi.

Chúng ta nghe với tâm lòng đơn sơ, rộng mở, khao khát, như muốn để lời Chúa ùa vào tâm hồn ta. Để được thế, thì khi nghe, cũng phải mở rộng vành tai bên ngoài nữa. Chúng ta thấy cái phễu có một đầu loe to, một đầu thu nhỏ. Tai chúng ta cũng vậy. Nghe lời Chúa (hay đón nhận ơn Chúa) là phải hướng đầu loe đó về phía Chúa, tiếp nhận mọi lời (hay mọi ơn) cho bằng hết, không bỏ sót, không để rơi để rớt. Và chính cái đầu thu nhỏ sẽ giúp cho lời Chúa (hay ơn Chúa) chảy tuôn tuột vào trong ta. Đưa đầu nhỏ mà hắng thì phòng được mấy tí? Giêrêmia thì không dùng hình ảnh tai, nhưng dùng hình ảnh miệng. “Gặp được lời Chúa tôi đã nuốt vào. Lời Chúa làm vui thỏa lòng tôi” (Gr 15, 16).

Đó là thái độ, chẳng hạn, của một

Timôtê ngày còn bé. Trong thư thứ hai gửi người môn đệ yêu quý này, Phaolô có nhắc lại điều đó, hàm ý khen, và cũng dựa vào đó để khuyến khích Timôtê kiên vững. Thánh Tông Đồ viết: “Từ thời thơ ấu, anh đã biết Sách Thánh, sách có thể dạy anh nên người khôn ngoan, để được ơn cứu độ, nhờ lòng tin vào Đức Kitô Giê-su” (2Tm 3, 14). Mà Timôtê biết Kinh Thánh từ tấm bé nhờ ai? Không ai khác hơn là bà nội và mẹ ruột, những người có lòng tin rất chân thật (x. 2Tm 1, 5). Chắc hẳn họ đã để cho con cho cháu dựa trên đầu gối mình mà truyền đạt lời Chúa cho nó. Đó là hành vi rất thông thường của các bà, các người mẹ đạo đức ngày xưa trong khung cảnh gia đình. Ngày nay, thử hỏi được mấy bà mẹ biết dạy con như vậy? (Nhớ lại mấy chục năm về trước, có những bà mẹ ru con bằng những thi ca đạo đức bình dân, như truyện ông Alêxù, ca về cụ Sáu., hoặc ít ra những bài ca dao đậm nét tình tự dân tộc, quê hương, đạo lý: “Cái ngũ mảy ngũ cho lâu, mẹ mảy đi cấy ruộng sâu chưa về”. Những lời ru như vậy đã thấm sâu vào lòng con người, nhất là con người thôn dã, nếu không muốn nói là cả dân tộc, vì đa số dân ta là nông dân hay có nguồn gốc thôn quê. Những lời ru như vậy đã làm cho tâm hồn một người như thi sĩ Hồ Dzếnh phải cảm kích mà viết: “Kiếp sau xin lại làm người. Để nghe non nước vọng lời mẹ ru”). Bây giờ, sau bao nhiêu cảnh vật đổi dời, dù không vất vả lam lũ, người mẹ hầu như khoán trắng việc học đạo của con cho các cha, các thầy, các bà dòng, các giáo lý viên. Chị lớn dỗ em ngủ bằng băng nhạc rap nghe lộn ruột, hết năm lần bảy lượt mà mắt nhắm mắt mở thao láo. Còn thằng bé Timoti, trước các bậc sinh thành đầy lòng tin, hẳn đã mở to đôi mắt, banh đôi tai, há hốc miệng mà nuốt trửng những lời linh hứng vàng ngọc. Hết như những đứa trẻ bây giờ mở mắt banh tại trước những truyện cổ tích được kể với một giọng hấp dẫn.

* Một tâm hồn thánh lặng và cầu nguyện. Khi được Thiên Chúa kêu gọi, Samuen đang là một con trẻ phụng sự Thiên Chúa, dưới sự chăm sóc của Thầy Cả Êli, đêm nằm ở điện thờ, nơi có Hòm Bia Thiên Chúa (x. 1Sm 3, 1-3). Như vậy, lời Chúa nói trong một bầu khí thánh lặng (đêm), nói với một tâm hồn luôn ở trong tư thế gần gũi thân mật với Chúa (Hòm Bia), tức là một tâm hồn cầu nguyện.

Ngay câu thưa của Samuen, lúc được Chúa gọi lần thứ ba, cũng là một hình thức cầu nguyện: “Lạy Đức Chúa, xin Ngài phán”.

Augustinô nói: “Rốt cuộc, muốn hiểu Kinh Thánh, điều cốt là phải cầu nguyện”. Ta có thể diễn ý thêm: Muốn nghe lời Chúa cũng phải cầu nguyện. Phải như các tín hữu sơ khai hằng van nài: “Lạy Chúa, xin hãy đến” (Maran atha). Cầu nguyện và thánh lặng để nghe tiếng Chúa gõ cửa, hầu khi nghe thấy thì mở ngay cho Ngài (x. Kh 3, 20). Ôn ào, xao động, làm sao nghe? Tiếng của Chúa sẽ bị mất hút trong các tiếng động khác. Cầu nguyện và thánh lặng còn là điều kiện để Chúa lưu lại và nói. Thiếu những yếu tố đó, tâm hồn ta giống như một căn phòng bệ bộn, đồ đạc ngổn ngang, không ra đầu vào đầu. Chẳng ai muốn bước chân vào một căn phòng như thế.

Có thể thấy một chỉ dẫn trong câu truyện hai chị em Matta và Maria lúc Chúa đến chơi nhà (Lc 10, 38-41). Maria thì ngồi dưới chân Chúa và nghe lời Ngài. Còn cô chị Matta mãi bận rộn với việc phục dịch bộn bâng. Khi Matta xin Chúa bảo cô em giúp mình trong việc này thì được Chúa trả lời: “Chị bận khoăn lo lắng nhiều chuyện quá”. Chúa đánh giá cao việc lắng nghe lời Chúa. Mà để được thế, tâm hồn phải không bộn bâng, không xôn xao nhiều chuyện. Phải thánh lặng. (Ở đây, Chúa không có ý coi trọng chiêm niệm hơn hoạt động như có người nghĩ, rồi nhân đó cho rằng đời sống tu kín có giá trị hơn đời sống tu hờ. Nhưng có ý nói rằng: muốn chú tâm tới những thực tại Nước Trời, thường được biểu thị bằng lời, thì không để mình chia trí vì những lo toan thái quá về những thực tại trần thế. Hơn nữa, theo Luca, nghe lời Chúa không phải là chiêm niệm ở nhưng chút nào, nhưng phải đưa tới những hành động cụ thể và rất đòi hỏi, x. Lc 8, 15).

Nhận nói về sự thánh lặng, thiết tưởng cần gọi ra đôi điều trong dịp tĩnh tâm dài ngày. Ngày đầu từ các nơi tựu về, lâu lâu không gặp nhau, chúng ta tay bắt mặt mừng, tíu ta tíu tít, hàn huyên đủ chuyện. Rất tốt. Phải như vậy nữa. Nhưng bầu khí tĩnh tâm đòi chúng ta hạ giọng, “gò hãm miệng lưỡi” như Thánh Giacôbê dặn (Gcl, 26), vì Thiên Chúa không thể nói khi con người nói quá nhiều. Lý tưởng những ngày tĩnh tâm bảo chúng ta thánh lặng. Thánh lặng hoàn toàn nếu

được. Hoặc ít nhất cũng cần có những giờ phút cần thánh lặng tuyệt đối, Thánh lặng tương tự như phân rỗng của bụng trống (bụng của cái trống). Bụng càng rỗng, trống đánh kêu càng to. Lòng trí ta càng thánh lặng, sự tiếp thu lời Chúa và âm vang của tiếng Chúa càng lớn. Dĩ nhiên, thánh lặng là do ta tự ý, cố gắng mà không giả dối. Đó là chuyện liên hệ đến miệng lưỡi. Nhưng quan trọng hơn, là thánh lặng bên trong. Và thánh lặng này, ai có thể ra luật đòi giữ, ai có thể kiểm soát, trừ phi là chính mỗi người chúng ta? Có thể bề ngoài thánh lặng mà trong trí thì ngổn ngang đủ thứ.

Chúa có lần vào Đền Thờ, lật đổ những bàn đổi tiền và xua đuổi các con buôn ra ngoài (x. Ga 2, 13tt). Ta cũng phải thanh tẩy lòng trí ta khỏi ba cái chuyện trần tục đó. Nhưng cũng nhớ lời Chúa cảnh giác: đừng quét dọn xong rồi để nhà không ai ở, kéo Satan lại đi rủ thêm các quỷ dữ hơn và tái chiếm (x. Lc 11, 24-26). Lúc ấy sẽ nguy hơn nhiều.

Hãy để Chúa đến làm chủ tâm trí ta. Hãy nuốt lời Chúa vào cho đầy lòng dạ. Hãy có tâm hồn như hai môn đệ Emmau sẵn sàng nghe Chúa nói, đến nỗi lòng họ “bùng cháy lên” khi họ nghe Chúa giải thích lời Kinh Thánh.

Ở đầu bài, chúng ta đã trưng lời châm biếm của tác giả Thánh Vịnh về các tượng thần dân ngoại không biết nói, để thấy sự khác biệt của Thiên Chúa chúng ta là Ngài biết nói. Tác giả còn châm biếm tiếp: “Tai có đó nhưng chúng không nghe”. Đến lượt chúng ta phải cho thấy sự khác biệt của ta với các tượng thần đó ở chỗ ta biết nghe. Nghe lời Chúa vì Chúa lên tiếng nói.

Chúng ta hãy xin như thường hát trong một bài ca quen thuộc:

Xin cho con biết lắng nghe lời Ngài dạy con trong cuộc sống...

Xin cho con biết sẵn sàng trả lời vâng khi con nghe Chúa

Xin cho con biết sẵn sàng thực hành lời Chúa đã truyền ban

Lắng nghe, hiểu ý, đáp ứng, thực hành: đó là những hành vi cơ bản của người môn đệ trước lời dạy của Chúa là Thầy của chúng ta. (còn tiếp)

Độc tiếp BTDL/CN-32TN

<IV. HOÁN CẢI HƯỚNG VỀ ĐỨC KITÔ>



nhưng là loan báo Tin Mừng Nước Thiên Chúa. Chẳng hạn, trả lời những người Phariseu và phái Hêrôđê về chuyện nộp thuế, Đức Giêsu nói: *"Của Xêda, trả về Xêda; của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa"* (Mc 12, 17); trả lời cho Philatô, Người nói: *"Nước tôi không thuộc về thế gian này"* (Ga 18, 36). Trong thư thứ nhất gửi tín hữu Côrintô, Thánh Phaolô viết: *"Bạn là nô lệ khi được kêu gọi ư? Chớ bận tâm! Ngay cả khi có thể được tự do, tốt hơn hãy lợi dụng thân phận nô lệ. Thật thế, người đang làm nô lệ mà được Chúa kêu gọi, thì là người được Chúa giải phóng. Cũng vậy, người đang tự do mà được kêu gọi, thì là nô lệ của Đức Kitô... Khi được kêu gọi ở địa vị nào, mỗi người cứ ở địa vị đó trước mặt Thiên Chúa"* (1 Cr 7, 21-24). Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II viết: *"Sự trưởng thành đích thực của con người hệ tại ở việc sử dụng trọn vẹn hồng ân tự do đã lãnh nhận từ Đấng Tạo Hóa, khi Người kêu gọi con người hiện hữu và dựng nên họ theo hình ảnh và họa ảnh của Người"* (Pope John Paul II, *Redemptor Hominis* 21). Quả thật, sự tự do Đức Giêsu mang lại không lệ thuộc vào những phân biệt đẳng cấp trong xã hội loài người. Do đó, phẩm giá và tự do căn bản của các Kitô hữu trong Đức Kitô không bị xoá bỏ bởi những khác biệt về truyền thống, văn hóa, xã hội và pháp lý.

Con người là hữu thể nhiệm mầu, nghĩa là con người luôn vượt quá những hiểu biết và siêu việt hơn những gì gia đình nhân loại cũng như mỗi người có thể kinh nghiệm về chính mình. Dưới nhãn quan một số triết gia chịu ảnh hưởng bởi tư tưởng Kitô Giáo, trong hành trình trần thế, con người được nhìn nhận như là hữu thể trong tiến trình trở thành và không ngừng hoàn thiện qua từng chọn lựa. Do đó, con người được mời gọi tự do cộng tác với ân sủng Thiên Chúa để ngày càng hoàn thiện hơn nhưng cũng có thể khước từ ân sủng Người và làm cho mình ngày càng xa rời sự thiện. Nói cách khác, chính những chọn lựa của con người giữ vai trò quyết định việc làm cho mình ngày càng trở nên sáng đẹp hơn hoặc dần dần lu mờ đi. Lịch sử Giáo Hội cũng như gia đình nhân loại cho thấy con người chỉ có thể trở nên hoàn thiện hơn khi biết cộng tác với ân sủng Thiên Chúa và sẽ dần xa rời sự viên mãn của mình khi

sống như thể không có sự hiện diện và hoạt động của Người. Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI khẳng định: *"Tự do của chúng ta được định hình cách sâu sắc bởi chính hữu thể mình và những giới hạn vốn có của hữu thể ấy. Không ai có thể tùy tiện tạo dựng lương tâm của mình; đúng hơn, mỗi người xây dựng cái 'tôi' của mình trên nền tảng 'bản ngã' được ban tặng"* (Pope Benedict XVI, *Caritas in Veritate* 68).

Mặc khải Kitô Giáo mời gọi con người nhìn nhận bản thân và muôn vật muôn loài trong tương quan mật thiết với Thiên Chúa, Đấng là Nguồn Gốc và Cùng Đích tất cả. Theo Công Đồng Vatican II: *"Nếu 'sự độc lập của thực tại trần thế' có nghĩa là: Các tạo vật không lệ thuộc Thiên Chúa và con người có thể sử dụng chúng mà không cần quy hướng về Đấng Tạo Hóa thì không một ai nhận nhận Thiên Chúa lại không thấy rằng lập trường đó hết sức sai lầm. Thực vậy, không có Tạo Hóa, tạo vật đều tiêu tan. Ngoài ra mọi tín hữu, dù thuộc tôn giáo nào đi nữa, cũng luôn nghe tiếng Thiên Chúa và thấy Ngài hiện hiện qua tiếng nói của tạo vật. Lại nữa, quên mất Thiên Chúa, mọi tạo vật đều trở nên mờ tối"* (GS 36). Khi con người dùng ý chí tự do để từ chối Thiên Chúa cũng là lúc con người từ chối chính mình và hậu quả là con người có nguy cơ trở nên vong thân, nghĩa là phải đối diện với sự tha hóa và đánh mất ý nghĩa đích thực của hiện hữu cũng như mục đích của đời mình. Thiên Chúa luôn ban tặng dồi dào ân sủng cho mọi người; do đó, ai biết thành tâm đón nhận và cộng tác với ân sủng Người thì được Người dẫn đưa trên con đường cứu độ.

Qua mọi thời, nhất là trong Kỷ Nguyên Ánh Sáng (Enlightenment, thế kỷ XVII-XVIII), một số trào lưu tư tưởng đã đặc biệt đề cao lý trí và tự do. Kinh nghiệm thực tế cho chúng ta biết rằng lý trí và ý chí tự do không phải là toàn bộ thực tại của con người. Nếu lý trí và ý chí tự do không được hướng dẫn bởi những nền tảng luân lý lành mạnh thì con người có thể trở nên khí cụ của các thế lực sự dữ. Khi con người không quan tâm đến phẩm giá, mục đích và ý nghĩa của đời mình cũng là lúc con người có nguy cơ tuyệt đối hóa tự do và lý trí, biến chúng thành những thực tại tự trị, tách khỏi sự thật và sự thiện. Hậu quả là con người có thể trở thành nô lệ những

gì mình góp phần kiến tạo. Dưới nhãn quan Kitô Giáo, lý trí và tự do không phải là nguồn mạch sự thật mà là những ân huệ Thiên Chúa ban tặng con người để con người phân định hầu có thể nhận ra sự thật, theo đuổi điều thiện và chọn lựa những điều phù hợp với phẩm giá cao quý của mình.

Đức Giêsu không chỉ mang lại sự tự do đích thực cho con người mà còn mở ra viễn cảnh giải thoát cho toàn thể thụ tạo. Điều này có nghĩa là vạn vật cũng được giải thoát khỏi cảnh hư nát nhờ mối liên đới với con người. Trong thư gửi tín hữu Rôma, Thánh Phaolô viết: *"Muôn loài đã lâm vào cảnh hư ảo, không phải vì chúng muốn, nhưng là vì Thiên Chúa bất chịu vậy; tuy nhiên, vẫn còn niềm trông cậy là có ngày cũng sẽ được giải thoát, không phải lệ thuộc vào cảnh hư nát, mà được cùng với con cái Thiên Chúa chung hưởng tự do và vinh quang. Thật vậy, chúng ta biết rằng: Cho đến bây giờ, muôn loài thọ tạo cùng rên siết và quằn quại như sắp sinh nở"* (Rm 8, 20-22). Quả thật, con người và muôn vật muôn loài liên đới với nhau trong chương trình sáng tạo, cứu độ và thánh hóa. Tội lỗi con người không chỉ gây tổn thương đời sống nội tâm và tương quan của con người với Thiên Chúa, với anh chị em mà còn ảnh hưởng đến tương quan của con người với toàn thể thụ tạo. Do đó, sự giải thoát của con người có liên hệ mật thiết với sự giải thoát toàn thể thụ tạo khỏi cảnh hư nát. Dưới nhãn quan Thánh Phaolô, trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa, Đức Giêsu đã mang lấy thân phận con người và đi vào thế giới thụ tạo; do đó, thế giới thụ tạo cũng được hướng tới sự biến đổi để cùng con cái Thiên Chúa chung hưởng tự do và vinh quang. (còn tiếp)

Đọc tiếp BTDL/CN-32TN

<4.2 Sống Theo Đường Kiện Toàn Tự Do>

Tôi là người Công Giáo.

- Bạn có thể chế giễu tôi.
- Bạn có thể đàn áp tôi.
- Bạn có thể làm hại tôi.

Nhưng bạn không thể thay đổi niềm tin tuyệt đối vào Thiên Chúa của tôi

facebook: "THIÊN CHÚA LÀ TÌNH YÊU"

CUỘC LY KHAI VỚI CHÍNH THỐNG GIÁO ĐÔNG PHƯƠNG: ĐIỀU GÌ ĐÃ XẢY RA VÀ VÌ SAO?



Câu hỏi 2: Tại sao các Giáo Hội Chính Thống không công nhận Đức Giáo Hoàng là vị Đại Diện Đức Kitô?

Trả lời: Quyền tối thượng của Giám Mục Rôma là một trong những vấn đề trọng tâm gây chia rẽ giữa Giáo Hội Công Giáo và các Giáo Hội Chính Thống. Người Công Giáo tuyên xưng Đức Giáo Hoàng là “Vị Đại Diện Đức Kitô”, là thủ lãnh hữu hình của Giáo Hội hoàn vũ và là Đấng kế vị Thánh Phêrô, người được Đức Kitô trao phó chìa khóa Nước Trời (x. Mt 16, 18-19). Còn các Giáo Hội Chính Thống, dù tôn trọng vị trí đứng đầu của Rôma trong những thế kỷ đầu, lại bác bỏ quyền tài phán phổ quát và ơn bất khả ngộ mà Giáo Hoàng tuyên bố, nhất là theo cách thức những điều này được phát triển tại Tây Phương thời Trung Cổ. Sự chia rẽ này vừa mang tính thần học vừa mang tính lịch sử, và vẫn là một trong những trở ngại chính cho sự hiệp thông trọn vẹn.

Giáo Huấn Công Giáo khẳng định rằng Đức Kitô đã trao cho Thánh Phêrô một vai trò độc nhất về thẩm quyền trên các Tông Đồ khác. Chúa Giêsu phán với Phêrô: “Con là Phêrô, nghĩa là Tảng Đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy” (Mt 16, 18). Trong Tin Mừng Gioan 21, 15-17, Đức Kitô ba lần truyền cho Phêrô: “Hãy chăn dắt chiên của Thầy”. Truyền thống Công Giáo hiểu những đoạn văn này như việc trao ban cho Phêrô và các Đấng kế vị Ngài một thẩm quyền mục tử độc nhất trên toàn thể Giáo Hội. Sách *Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo* viết: “Đức Giáo Hoàng, Giám Mục Rôma và Đấng kế vị Thánh Phêrô, ‘là nguyên lý và nền tảng trường tồn và hữu hình của sự hiệp nhất giữa các Giám Mục cũng như giữa đoàn thể các tín hữu’” (GLHTCG số 882, trích Hiến

Chức *Lumen Gentium*, số 23). Vì thế, Đức Giáo Hoàng được xem là “Vị Đại Diện Đức Kitô” (*vicarius Christi*), một tước hiệu nhấn mạnh vai trò của Ngài là người đại diện Đức Kitô trên trần gian.

Tuy nhiên, Chính Thống Giáo giải thích những đoạn văn trên theo cách khác. Họ nhìn nhận vai trò đặc biệt của Thánh Phêrô giữa các Tông Đồ, nhưng không chấp nhận rằng thẩm quyền này đã được truyền lại cho các Đấng kế vị Ngài tại Rôma dưới hình thức một quyền tài phán tối cao. Đối với Chính Thống Giáo, quyền đứng đầu thuộc về toàn thể hàng Giám Mục hoàn vũ. Mỗi Giám Mục đều là người kế vị các Tông Đồ, và trong sự hiệp thông với Giáo Hội địa phương của mình, ngài nắm giữ trọn vẹn Giáo Hội của Đức Kitô. Như Thánh Cyprianô thành Cacthagô - vị thường được trích dẫn trong tư tưởng Chính Thống Giáo - đã viết: “Hàng Giám Mục chỉ là một, và mỗi Giám Mục nắm giữ phần của mình vì toàn thể” (*De unitate ecclesiae*, 5). Vì vậy, Chính Thống Giáo xem quyền tối thượng của Giáo Hoàng là một vị trí đứng đầu về danh dự (*primus inter pares*, “người đứng đầu giữa những người ngang hàng”), chứ không phải là quyền tài phán phổ quát.

Về mặt lịch sử, thiên niên kỷ thứ nhất cho thấy cả sự kính trọng dành cho Rôma lẫn những giới hạn trong thẩm quyền của Rôma. Công Đồng Nixêa (năm 325) nhìn nhận vị trí đứng đầu của Rôma, nhưng đồng thời cũng thừa nhận các quyền truyền thống của những Tòa Thượng Phụ khác: “Hãy duy trì các tập tục cổ xưa tại Ai Cập, Libya và Pentapolis, theo đó Giám Mục Alêxandria có quyền trên các miền ấy, vì đây cũng là tập quán đối với Giám Mục Rôma” (Điều luật 6). Điều này gợi ý về một vị trí đứng đầu dựa trên danh dự và tập quán, hơn là quyền tài phán phổ quát. Về sau, Công Đồng Canxêđônia (năm 451) đã nâng cao địa vị của Tòa Constantino-ple vì đó là “Rôma mới” (Điều luật 28), một động thái bị Rôma phản đối nhưng lại được Đông Phương đón nhận như bằng chứng cho thấy quyền đứng đầu bắt nguồn từ trật tự chính trị

và Giáo Hội, chứ không phải do Thiên Chúa thiết lập.

Cuộc Đại Ly Giáo năm 1054 đã làm cho sự chia rẽ này trở nên rõ nét. Phía Chính Thống Giáo đã bác bỏ những đòi hỏi của các Sứ Thần của Đức Giáo Hoàng Lêô IX, vốn khẳng định đòi quyền tài phán của Giáo Hoàng trên Đông Phương. Những bước phát triển sau đó tại Tây Phương - việc định tín ơn bất khả ngộ và quyền tài phán phổ quát của Giáo Hoàng tại Công Đồng Vaticanô I (năm 1870) - chỉ càng nổi rõ hồ ngấn cách. Các Giáo Hội Chính Thống tiếp tục bác bỏ những giáo huấn này, coi đó là những đòi mới đơn phương. Đức Tổng Giám Mục John Zizioulas, một thần học gia hàng đầu của Chính Thống Giáo, đã giải thích rằng dù Rôma từng giữ vai trò thụ lý kháng cáo cho toàn thể Giáo Hội thời sơ khai, Rôma chưa bao giờ thực thi loại thẩm quyền tập trung mà sau này Giáo Hoàng tuyên bố (*Communion and Otherness*, 2006, tr. 167-172).

Theo nhãn quan Chính Thống Giáo, sự hiệp nhất của Giáo Hội không được bảo đảm bởi một Giám Mục đứng trên tất cả, nhưng bởi tính Công Đồng (*tính hiệp hành*) của các Giám Mục quy tụ trong Công Đồng, với chính Đức Kitô là Đầu đích thực của Giáo Hội. Như Thánh Tông Đồ Phaolô viết: “Người cũng là Đầu của thân thể, nghĩa là đầu của Hội Thánh” (Cl 1, 18). Do đó, tước hiệu “Vị Đại Diện Đức Kitô”, khi chỉ được áp dụng riêng cho Đức Giáo Hoàng, bị bác bỏ, vì mỗi Giám Mục đều được xem là người đại diện Đức Kitô trong Giáo Hội địa phương của mình.

Tóm lại, các Giáo Hội Chính Thống không công nhận Đức Giáo Hoàng là Vị Đại Diện Đức Kitô vì họ giải thích Kinh Thánh và Thánh Truyền theo hướng khẳng định một vị trí đứng đầu về danh dự, chứ không phải quyền tài phán phổ quát. Dù Rôma được hết sức kính trọng trong thiên niên kỷ thứ nhất, đặc biệt với tư cách là Tòa của Thánh Phêrô và Thánh Phaolô, Chính Thống Giáo vẫn chủ trương rằng thẩm quyền trong Giáo Hội mang tính Công Đồng, đặt nền trên toàn thể hàng Giám Mục, và chỉ một mình Đức Kitô là Đầu. Vì thế, Chính Thống Giáo coi việc Công Giáo khẳng định Đức Giáo Hoàng là Vị Đại Diện Đức Kitô duy nhất như một bước phát triển muộn màng của Tây Phương, vượt quá truyền thống chung của Giáo Hội thời chưa phân ly.

Tác giả: **Lm. John P. Cush, STD**
Lm. Giuse Phạm Hoài Vũ
chuyển ngữ từ hprweb.com

Từ Lộ Đức, Fatima đến Mễ Du: khi trẻ em học cầu nguyện cho thế giới



Đền thánh Đức Mẹ Mễ Du.

Mễ Du: cầu nguyện và sự phân định của Giáo Hội.

Từ ngày 24/6/1981 tại Mễ Du, nay thuộc Bosnia và Herzegovina, một nhóm người trẻ cho biết đã có những kinh nghiệm liên quan đến Đức Maria, được gọi với tước hiệu “*Nữ Vương Hòa Bình*”. Những sự kiện liên quan kéo dài trong nhiều thập niên và trải qua một tiến trình phân định phức tạp.

Ngày 19/9/2024, Bộ Giáo Lý Đức Tin công bố Ghi chú *Nữ Vương Hòa Bình* về kinh nghiệm thiêng liêng liên quan đến Mễ Du và đi đến quyết định *Nihil obstat*. Điều này không có nghĩa Giáo Hội tuyên bố các cuộc được cho là hiện ra tại Mễ Du có nguồn gốc siêu nhiên. Ghi chú nói rõ rằng quyết định này “không hàm chứa một tuyên bố về tính chất siêu nhiên của hiện tượng” và rằng “các tín hữu không buộc phải tin vào đó”. Tuy nhiên, *Nihil obstat* nhìn nhận rằng các tín hữu có thể nhận được “một sự khích lệ tích cực cho đời sống Kitô hữu” từ kinh nghiệm thiêng liêng này và cho phép các hành vi sùng kính công khai.

Trong số những hoa trái được Bộ Giáo Lý Đức Tin ghi nhận có nhiều cuộc hoán cải, việc trở lại với Bí Tích Thánh Thể và Hòa Giải, nhiều ơn gọi, đời sống cầu nguyện được đào sâu, sự hòa giải trong hôn nhân và đời sống gia đình. Văn kiện đồng thời lưu ý rằng những hoa trái này diễn ra trước hết trong bối cảnh hành hương và cầu nguyện, hơn là trong việc tìm gặp những người được cho là “thị nhân”.

Đáng chú ý, nhiều nội dung được Ghi chú đánh giá tích cực lại hướng người tín hữu ra khỏi việc tìm kiếm những điều phi thường. Một Sứ Điệp được văn kiện trích dẫn nói: “Đừng đi

tìm những điều phi thường. Thay vào đó, hãy cầm lấy Tin Mừng, đọc Tin Mừng, và mọi sự sẽ trở nên rõ ràng đối với các con”. Một Sứ Điệp khác nói: “Việc rước lễ cao trọng hơn việc là một thị nhân”.

Vì thế, ở phần kết luận, Bộ Giáo Lý Đức Tin nhấn mạnh rằng các cuộc hành hương đến

Mễ Du không nhằm gặp những người được cho là thị nhân, nhưng để gặp Đức Maria và, qua Mẹ, “gặp gỡ Chúa Kitô và lắng nghe Người qua việc suy niệm Lời Chúa, tham dự Thánh Thể và châu Thánh Thể”. Như vậy, sự phân định của Giáo Hội không nhằm dập tắt lòng đạo đức, nhưng giúp lòng đạo đức trở về đúng trọng tâm: Chúa Kitô.

Trẻ em không chỉ là người được dạy cầu nguyện.

Nhìn từ Lộ Đức và Fatima, rồi đặt bên cạnh những hoa trái thiêng liêng được Giáo Hội ghi nhận tại Mễ Du, một câu hỏi mục vụ được đặt ra: chúng ta đang nhìn trẻ em như thế nào trong đời sống đức tin?

Thông thường, người lớn dễ nghĩ trẻ em chỉ là những người cần được dạy: học kinh, học giáo lý, học những điều phải tin và những việc phải làm. Những điều ấy cần thiết, nhưng chưa đủ. Bernadette, Francisco và Jacinta nhắc chúng ta rằng trẻ em cũng có khả năng cầu nguyện, đặt câu hỏi về Thiên Chúa, cảm thông với nỗi đau của người khác và phát triển một đời sống nội tâm thực sự. Nếu giáo dục đức tin chỉ dừng lại ở việc truyền đạt kiến thức, một em nhỏ có thể biết nhiều câu trả lời nhưng chưa chắc đã biết cầu nguyện.

Gia đình vì thế giữ một vai trò không thể thay thế. Chính trong gia đình, một đứa trẻ thường lần đầu nhìn thấy người khác làm dấu Thánh Giá, nghe tên Chúa Giêsu, đọc một lời kinh, chứng kiến cha mẹ cầu nguyện hay khám phá rằng trước một niềm vui hoặc khó khăn, người tín hữu có thể hướng lòng lên Thiên Chúa.

Đời sống thiêng liêng của trẻ không cần bắt đầu bằng những điều phức tạp. Đó có thể là vài phút tĩnh

lặng trước khi ngủ, một lời cảm tạ Thiên Chúa cuối ngày, một ý nguyện dành cho người đang đau bệnh, một chục Kinh Mân Côi, một đoạn Tin Mừng ngắn, hay đơn giản là một câu hỏi về Thiên Chúa mà cha mẹ không vội gạt đi. Điều quan trọng là giúp trẻ gặp Chúa bằng ngôn ngữ, khả năng và kinh nghiệm phù hợp với tuổi của mình.

Từ điều phi thường trở về với điều cốt yếu.

Có lẽ điểm gặp nhau sâu xa nhất của những câu chuyện này không nằm ở những hiện tượng phi thường, nhưng ở một hướng chuyển động: từ sự tò mò về điều xảy ra bên ngoài đến sự hoán cải bên trong.

Lộ Đức dẫn người hành hương đến cầu nguyện và sám hối. Fatima mời gọi cầu nguyện cho hòa bình và cho những người tội lỗi. Còn trong trường hợp Mễ Du, chính sự phân định của Giáo Hội hướng người tín hữu khỏi việc quá tập trung vào các hiện tượng để trở về với Tin Mừng, Thánh Thể, Hòa Giải, cầu nguyện và đời sống bác ái.

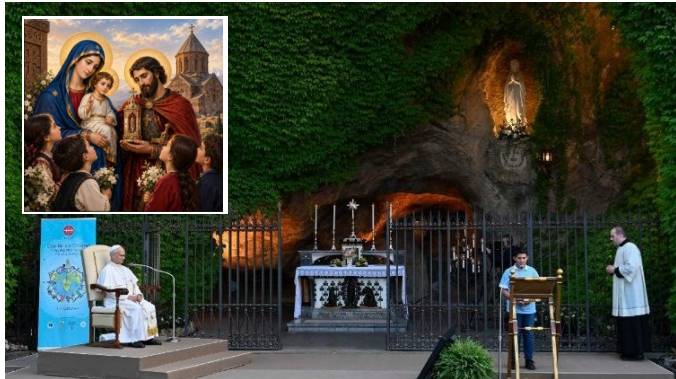
Đó cũng là một tiêu chuẩn hữu ích khi kể những câu chuyện này cho trẻ em. Điều quan trọng không phải là làm cho các em say mê những điều lạ thường, nhưng giúp các em nhận ra điều những câu chuyện ấy cuối cùng muốn hướng tới: Thiên Chúa, Chúa Giêsu, cầu nguyện, hoán cải, yêu thương và hòa bình. Chúa Giêsu nói: “Nếu anh em không trở lại mà nên như trẻ nhỏ, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời” (Mt 18, 3).

Lời ấy không lý tưởng hóa tuổi thơ. Nhưng nó nhắc người môn đệ về một thái độ nền tảng: trước Thiên Chúa, con người luôn phải học lại sự khiêm nhường, tín thác và khả năng đón nhận.

Từ một thiếu nữ nghèo tại hang Massabielle đến ba trẻ chăn cừu giữa thời chiến tại Fatima, rồi đến những người trẻ tại Mễ Du và những người hành hương tìm kiếm cầu nguyện và bình an, câu hỏi cuối cùng không chỉ là họ đã nhìn thấy điều gì, nhưng những kinh nghiệm ấy dẫn họ đi đâu.

Nếu dẫn đến Chúa Kitô, đến Tin Mừng, các Bí Tích, sự hòa giải, lòng thương xót và một đời sống biết trao ban cho người khác, thì đó chính là những hoa trái mà Giáo Hội có thể nhận ra và trân trọng.

Và có lẽ đó cũng là lời mời dành cho các gia đình hôm nay: tạo một



Trẻ em cầu nguyện cùng Đức Thánh Cha Lêô XIV cho hoà bình thế giới tại Hang đá Lộ Đức, vườn Vatican, ngày 01.10.2026. (ANSA)

Tiếp theo tr. 4: Tiếp kiến chung 21/10/2026

“nền tảng của xã hội” (GS, 52). Văn kiện đồng thời nhắc nhở tất cả những người có trách nhiệm trong đời sống xã hội, đặc biệt trong lĩnh vực chính trị và văn hóa, về bốn phạm vi “cộng tác cách hữu hiệu để thăng tiến hôn nhân và gia đình” (*ibid.*).

Anh chị em rất thân mến, ngày nay, dân thân này càng trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Hội Thánh ý thức rõ điều đó, như được chứng minh qua sự quan tâm mục vụ của các vị Giáo Hoàng kế nhiệm nhau kể từ Công Đồng Vaticanô II, cho đến hai kỳ Đại Hội Thượng Hội Đồng do Đức Giáo Hoàng Phanxicô triệu tập. Trong những ngày vừa qua, các vị đứng đầu các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương và các Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục đã trở lại suy tư về tiến trình này. Xin Thánh Gia Nadarét soi sáng hành trình của chúng ta và gìn giữ các gia đình trên toàn thế giới.

Sau khi chào các tín hữu thuộc các nhóm ngôn ngữ khác nhau, Đức Thánh Cha cùng cộng đoàn hát Kinh Lạy Cha bằng tiếng Latinh.

Buổi Tiếp kiến chung kết thúc với phép lành Đức Thánh Cha ban cho mọi người.

(Vatican News)

Tiếp theo tr. 3: QUYỀN BÌNH ĐẲNG PHỤC VỤ

có tổ chức. Có tổ chức nên có nhiều công việc. Phân công để công việc chung được trôi chảy. Hơn nữa phải hiểu rằng mọi quyền lực đều đến từ Thiên Chúa. Làm cha mẹ là được thông phần vào quyền làm Cha của Thiên Chúa. Làm người lãnh đạo là được dự phần vào quyền cai trị của Thiên Chúa. Con người không tự mình chiếm đoạt được chức vị, nên phải khiêm nhường nhận biết ơn Chúa ban vì lợi ích của tập thể.

3- Chức vị là để phục vụ. Hãy nhìn vào một gia đình. Trong gia đình

không gian để trẻ em có thể cầu nguyện, đặt câu hỏi, gặp Chúa và lớn lên trong đức tin; đồng thời chính người lớn cũng học từ sự đơn sơ của các em để trở về với những điều cốt yếu.

Bởi nhiều khi, học cầu nguyện cho thể giới lại bắt đầu từ một trái tim rất bé nhỏ.

(Vatican News)

cha mẹ là quan trọng nhất, là người điều khiển gia đình. Nhưng chính cha mẹ lại phục vụ nhiều nhất. Cha lao động vất vả. Mẹ cực nhọc chăm sóc con thơ. Nhìn bề ngoài cha mẹ không khác người giúp việc. Nhưng cha mẹ điều hành gia đình trong khi phục vụ con cái thơ ấu. Cha mẹ đã dùng quyền để yêu thương và phục vụ. Cũng thế, người có nhiệm vụ trong Giáo Hội và trong xã hội phải là người có lòng yêu mến anh em. Chu toàn nhiệm vụ với tình yêu thương sẽ giúp ta biết phục vụ bằng chức vụ của mình.

Không ở đâu ta có thể tìm gương mẫu cho những lời Chúa dạy hôm nay bằng tìm nơi chính Chúa Giêsu Kitô, đặc biệt trong Bí Tích Thánh Thể.

Bí Tích Thánh Thể đưa ta về phòng Tiệc Ly, nơi Chúa ăn bữa tối cuối cùng với các môn đệ. Trong khi ăn, Chúa đứng dậy, cầm chậu nước đi rửa chân cho từng môn đệ. Rồi Chúa nói: “Thầy là Chúa, là Thầy, mà còn rửa chân cho anh em, thì anh em cũng phải rửa chân nhau. Thầy đã làm gương cho anh em, để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em?” (Ga 13, 12b-15). Quyền bình đẳng phục vụ. Không còn mình họa nào sinh động hơn. Không còn giải nghĩa nào sáng tỏ hơn hình ảnh Chúa quỳ xuống rửa chân cho các môn đệ. Không còn lệnh truyền nào thuyết

phục hơn, vì chính Chúa đã làm gương trước.

Bí Tích Thánh Thể cho ta thấy sự hiến thân phục vụ của Chúa Giêsu. Trở thành tấm bánh là để trở thành lương thực nuôi con người. Không trở thành một tượng đài uy nghi để mọi người cung kính. Không trở thành một trang sức quý giá để mọi người trân trọng. Nhưng trở thành tấm bánh để phục vụ con người. Trở thành lương thực là trở thành những gì gần gũi nhất. Trở thành lương thực là chấp nhận phục vụ sự sống: chịu nhỏ bé đi để người khác được lớn lên, chịu đau khổ cho người khác được hạnh phúc, chịu chết đi cho người khác được sống. Bí Tích Thánh Thể là một mẫu gương về quyền bình đẳng phục vụ. Thiên Chúa phục vụ con người. Người Cha hy sinh cho hạnh phúc của con cái. Chúa tế vũ trụ hiến thân nuôi dưỡng loài thụ tạo.

Như thế, Bí Tích Thánh Thể thiết lập một mối quan hệ mới giữa con người. Quyền bình đẳng phục vụ. Nếu hiểu và thực hành Lời Chúa dạy hôm nay, ta sẽ biến đổi bộ mặt thế giới. Thế giới sẽ trở nên một gia đình âm cúng chan chứa tình người. Xã hội sẽ tươi đẹp vì sống theo nền văn minh mới, nền văn minh của tình thương.

Năm Thánh Thể đã kết thúc, nhưng màu nhiệm Thánh Thể phải tiếp tục mãi mãi trong cuộc đời chúng ta. Sống màu nhiệm Thánh Thể là biết quan tâm phục vụ anh chị em. Sống màu nhiệm Thánh Thể là duy trì sự hiện diện của Chúa Giêsu ở giữa xã hội, giữa cuộc đời chúng ta. Hiện diện đó là một tấm bánh bẻ ra cho một thế giới phát triển, một thế giới chan hòa yêu thương, một thế giới hạnh phúc thực sự.

Lạy Chúa Giêsu, xin dạy con biết noi gương Chúa, phục vụ mọi người trong tình yêu thương.

+TGM. Giuse Ngô Quang Kiệt

NGUY CƠ CỦA QUÁ AN TOÀN

Tôi thường hay được nhắc nhở là phải thận trọng cả hồn lẫn xác: “Cẩn thận! Đừng mắc sai lầm! Hãy thận trọng! Đừng làm điều gì khiến mình phải hối tiếc!” Đúng là tôi đã hấp thụ những lời này ngay từ khi còn nhỏ, những năm học ở trường dòng, và phần lớn những năm tháng làm linh mục. Đây cũng là những lời trời trần cuối cùng của cha tôi, cha tôi là một trong những người đàn ông chân thật nhất mà tôi được biết. Đêm đó, anh tôi và tôi đến bệnh viện thăm cha đang bị bệnh ung thư, sau đó chúng tôi ra về không hề biết sáng sớm hôm sau cha ra đi, cha nhắc chúng tôi: “Cẩn thận nghe!” Ông nhắc chúng tôi lái xe cẩn thận trên con đường mùa đông đầy băng tuyết. Lời nhắc nhở này cho thấy cá tính, tâm hồn nhạy cảm và sự lo lắng đúng đắn của ông dành cho con



cái, và về mặt tinh thần nó cũng có nghĩa: “Cẩn thận! Thận trọng!” Đây là lời nhắc nhở thường xuyên của cha tôi.

Bây giờ những lời đó là một phần tính di truyền của tôi. Con cái không những thừa hưởng các đặc tính sinh học của cha mẹ mà còn hơn thế nữa, đặc biệt nếu may mắn có một đáng sinh thành có lập trường đạo đức vững chắc. Và sự thận trọng đó giúp ích cho tôi rất nhiều. Tôi biết ơn nó. Hơn năm mươi năm qua, tôi đã giữ gìn nguyên vẹn cả xác lẫn hồn. Một món quà không phải là nhỏ. Tuy vậy sự thận trọng đó đôi lúc cũng không tốt cho tôi. Một người có thể không sốt mề, nhưng thận trọng đến mức nhút nhát, rụt rè nhiều hơn yêu thương thì sự thận trọng đó trở thành tâm điểm cuộc đời họ. Mỗi nguy cơ trong việc luôn luôn muốn toàn hảo dễ đi đến tâm trạng giống như tâm trạng của người anh cả của người con hoang đàng, đặt niềm tin cứng ngắc vào mọi sự, nhưng lại hay xét đoán, đổ ky, gắt gỏng cay chua; không bao giờ thỏa hiệp về mặt đạo đức và tín lý, trong khi lại ham muốn những chuyện phi luân lý và tâm hồn như tê cứng với cuộc sống thật. Đôi lúc một sự thận trọng được rèn giữa kỷ lưỡng trong từng hành vi là do quả tim cảnh giác nhiều hơn là quảng đại, ham muốn nhiều hơn là khẳng định, xét đoán nhiều hơn là tha thứ. Đôi lúc nó làm do một quả tim mà yêu thương và tha thứ được xem như phần thưởng chứ không phải cho và nhận không vụ lợi. Nó là kết quả của một quả tim âm thầm sung sướng khi người khác đi lầm đường vì không sống giống như mình. Không phải lúc nào cũng như vậy, nhưng nó cũng dễ xảy ra, phải thẳng thắn và khiêm tốn nói thẳng thắn trong cuộc đời tôi, tôi cũng vướng vào những trường hợp như vậy.

Goethe, nhà thơ người Đức đã

viết: Cuộc sống chứa đựng nhiều nguy cơ, và sự an toàn là một trong những môi nguy cơ đó. Đối với một vài người thì có lẽ lời nhắc nhở ngược lại mới thích hợp hơn. Tuy nhiên đối với hầu hết chúng ta, những người luôn được nhắc nhở phải trở nên người tử tế và có đạo thì câu nói của Goethe cũng mang một sự thật làm chúng ta bối rối.

Có phải chúng ta đang sống quá thận trọng? Liệu chúng ta có đủ can đảm để nhìn vào những kiểm chế, ghen tương, luận phạt tôn giáo của chúng ta một cách thẳng thắn không? Có phải cuộc sống của chúng ta bị nỗi sợ hướng dẫn thay vì được tình yêu hướng dẫn không? Liệu chúng ta có thể yêu đời mà không bị phán xét và cay đắng không? Người khác có xem chúng ta là những người cứng ngắc không? Lần cuối cùng chúng ta thật sự tha thứ cho người làm tổn thương mình là lần nào? Cuộc sống chúng ta có nói lên tình yêu thương và lòng quảng đại hơn là sợ hãi và tự vệ không? Mỗi nguy cơ trong việc sống quá thận trọng là đôi lúc chúng ta nghĩ chúng ta đang bảo vệ cuộc đời nhưng thật ra chúng ta đang bảo vệ sự nghèo nàn của chính đời sống mình, đôi lúc chúng ta nghĩ chúng ta đang bảo vệ đức hạnh, nhưng thật ra chúng ta đang bảo vệ những kiểm chế và sợ hãi của chính mình, và có khi chúng ta nghĩ chúng ta đang nói về sự quan phòng của Thiên Chúa cho thể gian nhưng, như người anh cả của người con hoang đàng, thật ra chúng ta đáng nói về lòng ghen tương giấu kín trong con người mình.

Nhân vật nam chính trong bộ phim Những cỗ xe rực lửa là Eric Liddell, một chàng thanh niên hết sức đạo

đức, là lực sĩ chạy bộ tham dự Thế Vận Hội Olympic với triển vọng được huy chương vàng, nhưng anh từ chối tham dự cuộc tranh tài vì vòng tranh sơ khởi nhằm vào ngày Chúa Nhật, ngày anh giành cho Chúa. Rất dễ phê phán việc làm của Eric Liddell là việc làm xuất phát từ nguyên tắc tôn giáo cứng ngắc. Đối với ai đó thì điều này có thể đúng. Nhưng đối với Eric Liddell thì không. Tại sao? Bởi vì anh không bị cuốn đi bởi nỗi sợ hãi hay nguyên tắc cứng ngắc. Anh được cuốn đi bởi tình yêu. “Khi tôi chạy,” anh nói, “tôi cảm thấy niềm vui của Thiên Chúa.”

Thỉnh thoảng tôi cũng hỏi tôi câu hỏi đó trong mối liên hệ của tôi với tôn giáo và những kiểm chế tinh thần: Liệu Thiên Chúa có vui trong sự thận trọng của tôi? Liệu Thiên Chúa có vui trong các hy sinh của tôi? Liệu Thiên Chúa có vui trong những khắc khổ của tôi về những khiếm khuyết đạo đức của thế giới? Hay có phải Người Cha đang đứng bên cạnh tôi, bên ngoài bàn tiệc, nài nỉ tôi như ông từng nài nỉ với người con cả, con không thể vì cha mà chấp nhận em con sao?

Tôi biết ơn sự giáo dục tôi được hưởng, dù tính dè dặt bẩm sinh đi kèm với nó không còn ở tôi nữa. Thận trọng là điều hay. Đó là cách sống đầy yêu thương và có trách nhiệm. Nhưng tôi lớn lên một cách thẳng thắn hơn trên các nguy cơ này. Đa số thời gian tôi như được trọn vẹn, tuy nhiên đôi lúc tôi sợ hãi nhiều hơn quảng đại, tự vệ nhiều hơn yêu thương, ghen tương nhiều hơn quan tâm lành mạnh. Sự thận trọng đôi lúc đã không cho tôi một quả tim lớn. An toàn cũng là một môi nguy cơ.

Rev. Ron Rolheiser, OMI

HÌNH ẢNH “TRÁI NGƯỢC” CỦA CẶP CHỊ EM SONG SINH

Một đoạn video ngắn của Christie Anderson, đến từ Nova Scotia, Canada, được chia sẻ trên mạng xã hội đã thu hút nhiều sự chú ý, không chỉ vì sự khác biệt thú vị giữa hai chị em song sinh, mà còn vì nó trở thành một cách rất tự nhiên để nhiều người hiểu thêm về đức tin Công Giáo và sự tôn trọng dành cho những chọn lựa khác nhau trong cuộc sống.

Trong video, hai chị em song sinh xuất hiện với hai hình ảnh hoàn toàn khác biệt. Một người từng là huấn luyện viên thể hình, nay trở thành nữ tu Phanxicô và sắp tuyên khấn. Người còn lại là Christie Anderson, một người mẹ đã lập gia đình, đồng thời là người làm nội dung trong lĩnh vực thể hình.

Nhìn bên ngoài, họ có vẻ như đang đi trên hai con đường rất khác nhau. Thế nhưng, điều đẹp đẽ là tình chị em giữa họ vẫn rất bền chặt. Christie Anderson chia sẻ rằng hai chị em vẫn là những người bạn thân thiết nhất của nhau.

Đoạn video cũng gợi lên nhiều bình luận thú vị. Có người chú ý đến sự khác biệt trong cách ăn mặc của hai chị em. Nhưng cũng có nhiều người tò mò muốn tìm hiểu hơn về đời sống tu trì: chuỗi hạt trên tay nữ tu là gì, tu phục có



HAI CHỊ EM SỐNG SINH CHỌN HAI LỐI ĐI RẤT KHÁC NHAU TRONG CUỘC SỐNG

ý nghĩa thế nào, và đời sống của một nữ tu Phanxicô ra sao.

Trước những câu hỏi ấy, Christie Anderson đã nhẹ nhàng giải thích, giúp nhiều người vốn không biết nhiều về Công Giáo có cơ hội hiểu hơn về ơn gọi và đời sống thánh hiến.

Nhiều người Công Giáo cũng bày tỏ niềm vui và lòng biết ơn trước ơn gọi của nữ tu, đồng thời gửi đến chị những lời chúc lành.

Câu chuyện nhỏ này nhắc chúng ta rằng ơn gọi của Thiên Chúa dành cho mỗi người không giống nhau. Có người được mời gọi sống đời hôn nhân, có người được mời gọi dâng hiến trong đời tu. Nhưng dù đi trên con đường nào, điều quan trọng vẫn là biết lắng nghe tiếng Chúa, sống trọn vẹn ơn gọi của mình và tôn trọng hành trình của người khác.

Và thật đẹp khi trong hành trình ấy, gia đình vẫn có thể là nơi nâng đỡ, đồng hành và yêu thương nhau, dù mỗi người chọn một lối đi rất riêng.

Têrêsa Ngọc Nga (Sưu tầm)

Hành Hương cùng Fatima Tour: Các Linh Mục:

Ba Lan và Czestochowa: Nhà thờ Đức Bà Đen; Nơi Đức Mẹ hiện ra tại; Vô nhiễm Nguyên tội; Thánh Maximilian Kolbe; Quê hương của Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II; Đền thờ Lòng Thương Xót; Thánh Faustina; Viếng Đền thờ Faustina tại VCTD, Mỏ Muối Wieliczka; Praha; Thủ đô Cộng hòa Séc và Chúa Giêsu Hải Đồng...

Do Thái: Jerusalem, bức tường than khóc, Biển hồ Galile, Làng Nazareth, Tiệc Cưới Cana, Jericho Núi cam Đỗ, Núi Tabor, Núi Sion, Núi Olive (Chúa Thăng Thiên), Sông Jordan, Bữa tiệc Ly, Vườn Cây Dầu, Chặng Đàng Thánh Giá, Mộ Mẹ Maria, Biển Chết.

Bồ Đào Nha: Thăm viếng linh địa Đức Mẹ Fatima, thăm mộ & Nhà Xưa 3 Thánh Trẻ Lucia, Jacinta, Francisco. Viếng nhà thờ chính Tòa ở Lisbon, 3 tu viện: Gieronino, Baltalha, Alcobaca, phép lạ Thánh Thể tại nhà thờ Thánh Stephano, Tháp Belem.

Tây Ban Nha: Tham quan Barcelona; Đền thờ Đức Mẹ Đen, Đền Thánh & con Đường Thánh Giacobe, Đền Thánh St. Ignatio (Y Nhả).

Pháp: Thăm viếng Đức Mẹ Lộ Đức & tắm suối, tham dự rước kiệu quốc tế Mẹ Lộ Đức, Thánh Đường Đức Mẹ Mân Côi, Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, Tham Dự Bí Tích Sức Dầu.

Nam Tư: Thăm viếng và khấn nguyện tại linh địa Đức Mẹ Medjugorje, Đồi Pobrdo nơi Đức Mẹ Hiện Ra, Nhà thờ Thánh Giacobe có Đức Mẹ Maria đẹp nhất thế giới, Tượng đồng chúa chảy dầu quanh năm.

Các Tour trong năm:

Chuyến 1: Ngày 11 Đến 25 Tháng 5, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Ca sĩ LM: Christopher Pham Quoc Tuan

Chuyến 2: Ngày 15 đến 29 tháng 06, 2026: 15 Ngày \$3,999 +tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM: Joseph Trinh Ngoc Danh

Chuyến 3: Ngày 14 Đến 29 Tháng 09, 2026: 16 ngày \$4,299 +tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM: Joseph Trinh Ngoc Danh

Chuyến 4: Ngày 05 Đến 19 Tháng 10, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: LM: Nam Doan



LM: Trinh Danh



LM: Pham Tuan



LM: Nam Doan

Xin Liên lạc để biết thêm chi tiết:

Fatima Tour- ITA# 10623900

9450 Carnation Dr. Westminster, CA 92683

Email: fatimatour135@gmail.com

Phone office: (714)400-1796 Cha Danh: 714-507-8856



DAY LÁI XE

- AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
- HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT
- NHẬN ĐUA ĐÓN PHI TRƯỜNG
- XE CÓ HAI THÁNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

CẦN MUA

TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐUNG
KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
MUA GIÁ CAO.

XIN GỌI: 713-482-9267

271212

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê:
281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks



Khu vườn an nghỉ:

*Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức

*Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cũr

Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang

*Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale

*F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffanie Thu Nguyen

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hỏa Táng

Xin Liên Lạc: 832-566-6321

Email: tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com



- Địa táng * Hỏa Táng * Lăng Mộ

- Nhà Quàn * Nghĩa Trang

- Quan Tái * Bình Đưng Tro

- Viếng Xác * Lễ Phát Táng

- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh

- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm

- Đặt trước được giảm giá và khoá giữ giá lại

- Đặt trước không phải trả tiền lời

- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm

- Đừng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts

- Đừng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

www.prepaidfunerals.texas.gov

<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity

LIFE WELL CELEBRATED

THÔNG BÁO của BTDL

v/v: Giá biểu quảng cáo trên Bản Tin Dừng Lặc. (Online Only)

Diện tích

Giá biểu

1" x 2"

\$10 / 1 tuần

2" x 2"

\$15 / 1 tuần

2" x 3"

\$20 / 1 tuần

2" x 4"

\$25 / 1 tuần

4" x 4"

\$30 / 1 tuần

1/4 (Thông báo MV)

\$30 / 1 tuần

1/2 trang

\$50 / 1 tuần

1 trang

\$100 / 1 tuần

Quảng cáo trên 6 tháng được giảm 10%.

- Hoàn toàn miễn phí cho những thông báo về sinh hoạt mục vụ của các Giáo xứ và Cộng đoàn tối đa 1/3 trang, hoặc các Đoàn Thể Công Giáo Tiến Hành tối đa 1/4 trang và được đăng 2 kỳ. Nếu quá giới hạn nêu trên cũng như các thông báo có nội dung gây quỹ, xin trả lệ phí.

- Hạn chót gửi TB và QC: 10:00 pm thứ Ba hàng tuần.

Đăng quảng cáo xin liên lạc:

Chị Hiền Lê: 281-495-8133

email: dunglacad@gmail.com

Đăng thông báo, sinh hoạt mục vụ xin liên lạc:

Ông Nguyễn Văn Mẫu: 713-231-6242

email: mauvnguyen@yahoo.com

Ban Điều Hành Bản Tin có toàn quyền chỉnh sửa nội dung các thông báo cho phù hợp.

Trân trọng cảm ơn!

Ban Điều Hành Bản Tin Dừng Lặc.

VAN HOUSTON ACADEMY

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỰ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỰ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 832-359-3417
Facebook.com/VanHoustonAcademy

AIR VANGARD

(832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN
TACLA87904C

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
 281-581-9999
AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL
 và Lớp Xóa Ticket
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
 * Tại Đây có bán điện thoại
V 247
 13236 Bellaire Blvd., @ Synott, Houston, TX 77083

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbui@yaho.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899

Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mắt
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

LỚP HỌC THI BẢNG LẠI XE
 Lớp BẢNG VIẾT tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LẠI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
TẬP LẠI XE KHÔNG ĐAU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tháng
 Giá cả phải chăng
 Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THẮNG: 713-391-4573

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888

*Đại hạ giá gỗ Laminate
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
 *Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf
 *Định giá & giao vật liệu free
 *Sẽ đem mẫu tới tận nhà
 *Đặc biệt làm cầu thang \$59.00
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
 *Chúng tôi làm overnight cho
 những cơ sở thương mại
 www.luckystarflooring.com

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
 ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
 L/L Kim Ghi: 713-391-4708

Phong Construction
 Chuyên lắp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop
 Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

Plumbing Service
 Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa
NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas
 Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CÓ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
 ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
 CHỈ CẦN DOWN 3.5%
 Christine Quỳnh NMLS 268981
 www.ABRealtyMortgage.com

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
 Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
 11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trong khu Tưng Đồi Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)
Tiệm Chính Gốc Của Đức Hương Cali
ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 281.988.6155
 Đặc biệt
 KHÔNG DÙNG
 HÀN THE
 Giò gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghe thứ 4)

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
 Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com

Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
 713-240-1206 or 713-261-8095

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
 Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính
 9225 Boone Rd. Houston 77099
 11914 Astoria # 555 Houston 77089

HƯƠNG XUÂN TOFU
 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: 832.581.5180 & 281.416.6231

Thủy Nguyễn
 REALTOR
 281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

CÔNG TY ĐIỆN LỰC
TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY
 713-552-0484
 www.tplenergy.com